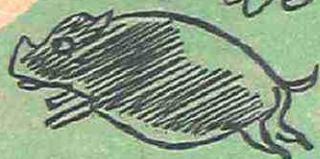
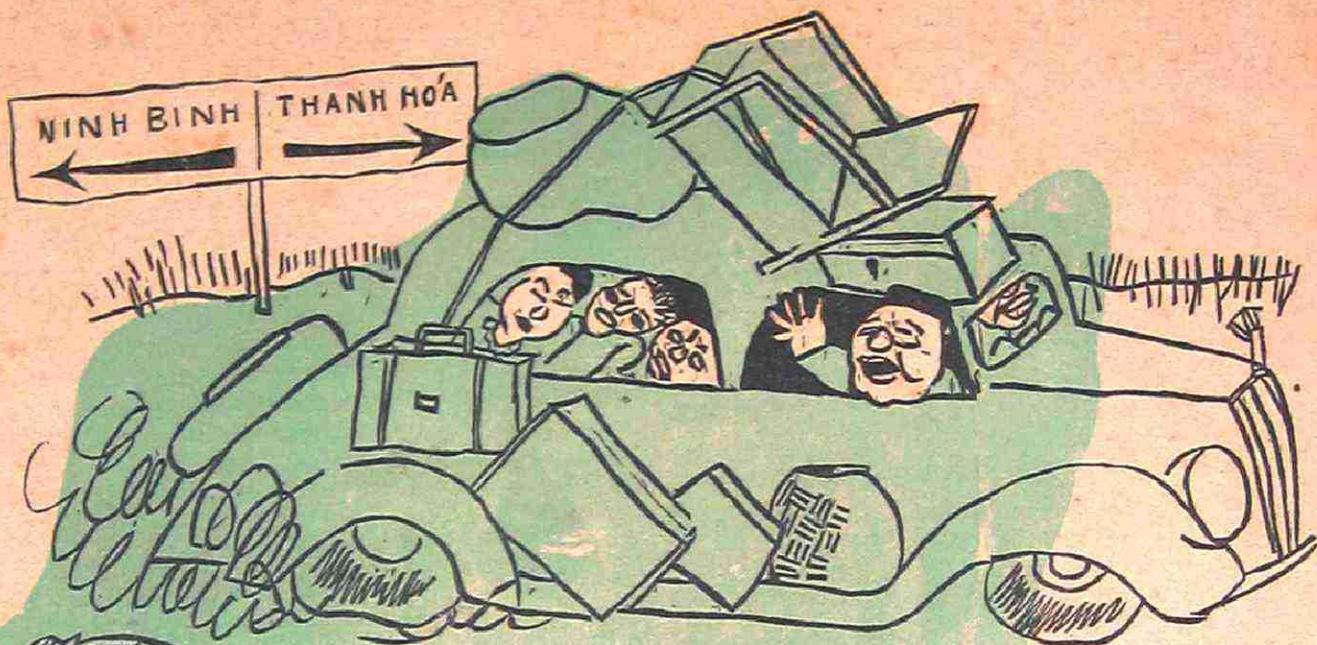


# NGAY TAY



NĂM THỨ TƯ — THỨ  
BẢY 16 SEPT. 1939.  
SỐ 179 — GIÁ 0\$10.  
TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ:  
80, ĐƯỜNG QUAN-  
THÀNH - GIẤY NƠI 874



THƯ VIỆN  
TRUNG ƯƠNG

563



## Chạy loạn

- Ông chạy đi đâu đấy?
- Tôi ở Ninh-bình chạy vào Thanh, còn ông?
- Tôi ở Thanh chạy ra Ninh bình.

T0001

# LU'ÔNG NGHỊ BỔ THẬN

## LE HUY PHÁCH

Trong số 100 người đàn ông, ở thế kỷ này, thì có đến 90 người có các bệnh ở thận. Bại thận: đau lưng, mờ mắt, ù tai, rừ đầu, tiểu tiện vàng, tinh khí loãng... Hoặc sinh ra mộng-tinh, di-tinh, hoạt tinh, liệt dương... Hoặc những người vì thủ dâm mà sinh ra tức ngực, hay đánh trống ngực, di-tinh, mộng tinh... Hoặc những người sau khi khỏi bệnh phong tinh vì uống phải nhiều thứ thuốc công phạt làm hại thận khí mà sinh ra đau lưng như bẻ, ù tai, chảy nước mắt, hoa mắt, rụng tóc, ướt qui đầu...

Có các bệnh kể trên đều dùng « Lu'ông nghị bổ thận » số 20 của Lê-huy-Phách các bệnh khỏi hết - sinh khí cổ tinh, khỏi bại thận, khỏi di tinh, khỏi mộng tinh, khỏi hoạt tinh, khỏi bệnh liệt dương, chắc như vậy!

Lu'ông nghị bổ thận số 20 của Lê-huy-Phách là một thứ thuốc bổ thận hay nhất ở xứ này. Giá 1p 00 một hộp

### Đàn bà bắt điều kinh

Dùng thuốc Lê huy Phách hay nhất

ĐIỀU KINH CHŨNG NGỌC số 80 giá 1p 50. Các bà có bệnh bắt điều kinh, khi lên tháng, khi xuống tháng, huyết ra tím đen, có khi ra khí hư nữa. Trong người bần thần mỏi mệt, kém ăn, ít ngủ, hoa mắt, ù tai, đau bụng khi hành kinh... dùng thuốc Điều kinh chũng ngọc số 80 của Lê-huy-Phách, kinh nguyệt điều hòa, tốt cho sự sinh dục, mau có thai nghén.

ĐIỀU KINH PÔ HUYẾT số 21 giá 1p 00 - Các cô kinh hành sai hẹn, tháng có, tháng không, da vàng, quầng mắt thâm, người nhợt nhạt, dùng Điều kinh pô huyết số 21 giá 1p 00, kinh hành đúng hẹn, da dễ hồng hào, khỏe mạnh luôn luôn, tăng thêm vẻ đẹp.

### Thanh niên cứu khổ hoàn

Trị tận gốc các bệnh Lậu!

Một thứ thuốc lậu hoàn toàn linh nghiệm, hay hơn hết thấy các thứ thuốc Tây, Tàu, Ta, đã có bán từ xưa ở xứ này. Thuốc này có đặc tính chữa các bệnh Lậu: không cứ là kinh niên hay mới mắc, tức buốt hay ra mủ, bệnh Lậu phải lại hay phải nhiều lần, bệnh Lậu có nhiều biến chứng nguy hiểm, bệnh Lậu ở đàn ông, đàn bà hay đàn bà có thai đều dùng Thanh Niên Cứu Khổ Hoàn số 70, giá 1p20, dùng được nhiều ngày, khỏi tuyệt rọc các bệnh Lậu. Thứ thuốc Thanh niên cứu khổ hoàn này hiệu nghiệm phi thường. Các ngài hãy hỏi những người đã dùng qua rồi sẽ biết.

### Nhà thuốc LE HUY PHÁCH

19 Boulevard Gia-Long (phố Hàng Giở) — Hanoi

Khắp các tỉnh: Trung, Nam, Bắc, Ai-lao. Cao-mên đẩu đẩu cũng đều có đại-lý bán đủ các thứ thuốc của nhà thuốc Lê-huy-Phách



0.12  
 0.07  
 0.005  
 0.01  
 thêm thuế phòng thủ  
 thêm thuế phòng thủ  
 thêm thuế phòng thủ



TUYÊN BỐN TẠI  
 XU' "AN - DÊ - RI

# PHÒNG TÍCH

CON CHIM



THUỐC HAY NỔI TIẾNG KHẮP ĐÔNG-ĐƯƠNG  
GIẤY KHEN RẤT NHIỀU. CẢM ƠN THẬT LẮM

Khi đầy hơi, khi tức ngực, chán cơm, không biết đi, ăn chậm tiêu, bụng vô bình bịch. Khi ăn uống rồi thì hay ợ (ợ hơi hoặc ợ chua). Thường khi tức bụng khó chịu, khi đau bụng rồi buồn, khi đau lưng, đau ran trên vai. Người thường mỗi mệt, buồn bã chán tay, bị lâu năm sắc da vàng, da bụng đầy. Còn nhiều chứng không kể hết.

Liên một hộp uống 0p.25

VU-DINH-TAN Ấn từ kim tiền năm 1926 — 178 bis Lachtray, Haiphong  
Đại-lý phát hành toàn tỉnh HANOI: AN-HÀ 13 Hàng Mã (Caure) — Hanoi  
Đại-lý bán hành khắp Đông-đương: NAM-TÂN 100 phố Bonnal — Haiphong  
Có hình 100 Đại-lý khắp Hanoi và khắp các tỉnh Trung,  
Nam, Bắc-kỳ, Cao-Mên và Lào có treo cái biển tròn

## Bệnh khí hư

Bản bà có khí hư là vì có kinh mà thông kiết, hoặc làm lụng nhiều, ăn uống thất thường, hoặc vì bệnh tình người chồng truyền sang. Kíp nên uống thuốc của

### ĐỨC THỌ ĐƯỜNG

131, Route de Huế — Hanoi

sẽ được khỏi chắc chắn. Giá 1p20 một hộp uống 3 ngày. Nhà thuốc đã nổi tiếng chữa các bệnh lậu, giang-mai, hạ cam, v. v. bất cứ nặng nhẹ, đều được khỏi rất ọc. Thuốc lậu 0p60 một hộp. Giang-mai 0p70. Hạ-cam 0p30.

ĐẠI-LÝ: Quang-Huy Haiduong, Ich-Trí Ninh-binh,  
Mai-Linh 60-62 Paul Doumer — Haiphong

## Những bệnh ở thận

Những người liệt dương, đi, mộng, lãnh tinh; những người tinh khí bất cố, giao hợp chóng xuất tinh; những người hay đau thịt, mỗi xương xanh xao, vàng vọt; những người mắt sâu, má lõm, tinh đục quá nhiều; những người có đờ không nuôi, hiếm muộn con cái; những người tâm thận bất giao, hay thủ dâm; những người tiểu tiện vàng đỏ, mắt mờ trung đan... dùng hết một hộp Kinh-tiến Tụy-tiên tức Khang-hy Tráng dương Kiên-tinh hoàn thì khác hẳn trong người, rồi dần dần sẽ khỏi các bệnh ở thận và khỏe mãi mãi mỗi hộp 1p00.

### Cách chữa Lậu khỏi chắc chắn

Bị lậu khi phát ra, người thì thấy buốt tức, người thì thấy ra máu người thì thấy cả buốt tức, cả ra máu, mà lại ra cả máu nữa. Có người lại thấy nước tiểu vẫn trong (phần nhiều người bị lậu, nước tiểu hay vàng) đi đại tiện táo. Như thế chỉ dùng hết 1 lọ Liễu-hoa hoàn trong một ngày bệnh dứt hẳn, và 2 hôm hết hẳn buốt, 5 hôm hết hẳn máu. Mỗi lọ Liễu-hoa hoàn giá có 0p50 (6 hộp 2p50). Nếu ai muốn chữa khôn, chỉ lấy gì rất hạ, mà có bảo đảm hạn ngày khỏi.

### 20 năm còn tuyệt nọc

Bị Lậu hoặc Giang-mai chữa một cách cầu thủ, sau khi qua thời kỳ thứ nhất, thường sinh ra những chứng buồn hoặc phổi trong đường tiểu, máy gân, giết thịt, ngứa sần trên da, tiểu tiện khi vàng, lúc trong, thường vẫn đục, có filaments, tinh khí loãng, giao hợp chóng xuất tinh mà nóng, thừe khuya ăn đồc thấy trong người khác ngay, ở miệng sáo thông ờ và đỏ. Bệnh như thế dù mới có độ 12 năm hoặc tới 15 năm, 20 năm chỉ dùng hết 2 hộp Bội-nguyên tiết-trung (1p50 một hộp) kèm theo với 1 hộp Tiết-trung lậu (1p00 một hộp) trong một thời hạn rất ngắn, thì cam đoan là khỏi hẳn.

### THƯỢNG - ĐỨC 15 Mission, — Hanoi

BẮC-KY: Haiphong Văn-Tân 37 Avenue Paul Doumer, Nam-định Việt-long 2 rue Champenax, Ninh-binh Ich-Trí 41 rue du Marché, Bắc-ninh Vinh-Sinh 164 rue Tiễn-an, Ưông-bí Mai-việt-Sông 27 rue Vernay, Hải-dương Quang-Huy 25 Marché Foch, Hà-đông Minh Long 25 Ng-hữu-Độ, Nam-Hưng 13 Gia-long, Thái-bình Minh Châu 38 Jules Piquet, Cao-bằng Hoàng-hùng-Tấn 15 Pavle, Ng-xuân-Chiêm 64 rue Vườn Cam, Bắc-giang Vinh-Hưng, Vinh-yên Mme Ng-thị-Nấm 47 Mai-trung-Cáo Phú-lý Việt-Dân Bd Principale, Sơn-tây Thái-Hòa 15 Amiral Courbet, Thái-bình Minh Đức 97 Jules Piquet, Ich-Nguyên 129 Đệ-nhi, Tuyên-Quang Vinh-Thịnh 40 rue An lạc, Yên-báy Tam-Đông 23 Place du Marché.

TRUNG-KỲ: Nha-trang Ng-đinh Tuyền Tailleux, Vinh-Sinh-Huy Dược-điểm 29 Marché Foch, Thanh-hóa Thái-Lai 72 rue Bến-thủy et Grand' Rue, Huế Thanh Niên 43 rue An-cựu, Tam-quan Trần hóa-Đạo Commercant, Falfon Hồng-Phát 124 rue des Cantonnais, Tourane Lê-công-Thanh Avenue du Musée, Vinh Ngó-Như 41 Marché Foch

Ông y sỹ Nguyễn-hồng-Châu ở Mỹ-lương Nam-kỳ, viết thư cho chúng tôi hay...

Ông có một bà chị sanh đẻ rất khó mỗi lần sanh thì cả nhà phải lo sợ. Ông đã dùng hết tài lực để trị cho chị nhưng rất cuộc ông phải chịu bó tay, ngờ là chị ông mắc phải chứng bệnh nan y.

Lần này chị ông có thai, ông mua thuốc Dưỡng-thai, hiệu Nhành-Mai cho chị ông dùng. Kết quả ba hộp Dưỡng-thai, làm cho ông lạ lùng. Nó đem cho gia đình ông biết bao niềm sự vui mừng, vì lần này chị ông sanh mau lẹ, dễ dàng một cách không ngờ. Không kịp kêu xe chở đi nhà thương thì người chị đã sanh rồi, không đau đớn rên la như mấy lần trước. Ông mừng quá viết thư khen tặng thuốc Dưỡng-thai hiệu Nhành-mai.

Thuốc Dưỡng-thai có bán khắp nơi, giá 1p.00 một hộp.

CHI NHÁNH PHÁT HÀNH NHÀ THUỐC

## Nhành - Mai

Tonkin — 11, Rue des Caisses — Hanoi

ĐẠI-LÝ: Haiphong: Mai-linh, Văn-tân, Quảng-vạn-Thành Paul Doumer. Hà-Đông: Nguyễn-văn-Hiền 27 Bd République. Khám-Thiên: Đức-Thịnh. Việt-trí: Vạn-Lợi, Mỹ-Lợi, Đức-sinh-Thành, Đức-thái-Thành rue Việt-Lợi. Lào-kay: Quảng-đức-Xương 47 Cam-đường (Cốc-lều). Sơn-tây: Nguyễn Tuệ 12 Amiral Courbet. Tong: Đại Chương en face du Marché Sơn-lộc... Khắp Đông-Pháp đâu đâu cũng có bán ở nơi nào cheo biển Nhành-Mai.

## Hay tuyệt trần

Ông Đoàn-vân-Huân chủ hãng buôn Cao-nghĩa, một đại thương gia ở tại Qui-chơn, có viết cho chúng tôi một bức thư, tôi xin đăng nguyên văn như dưới đây:

Thưa ngài,

Tôi xin tin ngài rõ rằng thứ thuốc trị Bạch-đái và Tử-cung hiệu Nhành-Mai của ngài, hay tuyệt trần, vì vợ tôi đau bạch ố đến nay hơn một năm, uống đủ thứ thuốc, mà không thấy lãnh nay chỉ dùng hai ve thuốc Bạch-đái hiệu Nhành-Mai, đã thấy mười phần nhẹ đến chín, chừng tiếc vì hôm trước ngài chỉ gửi ra bán cho tôi có hai ve, nên không có dùng tiếp. Vậy xin ngài làm ơn gửi gấp ra cho tôi theo lối lãnh hóa giao ngân:

5 hộp Bạch-đái và Tử-cung hiệu Nhành-Mai.

Kính chúc ngài và quý quyến vạn an.

Signed:

Đoàn-đức-Ban

T. B. — Thuốc Bạch-đái hiệu Nhành-Mai mỗi hộp giá 0p.40.

Đặc biệt thêm một tháng, sửa | điện tính nữa tiền

Rỗ mặt, Sẹo lồi, Lúm thịt, Sơn trâm, Lang mặt, Da nhăn, Da thô  
SỬA BẢNG MÁY ĐIỆN VÀ THUỐC. HỒI TẠI

## MỸ VIỆN AMY

26, phố Hàng Than — Hanoi

Sửa điện cho người đẹp hơn lên: da tươi mịn trắng, vú nở tròn đẹp mãi, thân thể son sấn đều đặn, dáng đi đứng hoàn toàn xinh tươi.

Mlle Hà chỉ giúp tất cả về đẹp như massage, maquillage v. v...

Vú nở, người thon sửa điện từ 2\$00

# CƯỜN SỞ

# Người



## Liên lạc

**N**ẾU KHÔNG CÓ chiến tranh thì không ai ngờ bộ râu ngắn cũn họ Hit lại có liên lạc mật thiết đến nghề bán lap xường ở nước ta.

Trước kia dân ta cứ tưởng ông Hit, ông Mút là những nhân vật xa xôi và kỳ dị, như các nhân vật truyện Tam quốc.

Nhưng bây giờ ta thấy rõ bộ râu họ Hit chun lên, tay ông nắm xương,



ấy là nguyên nhân của sự thịnh vượng của nghề vận tải, nghề bán lap xường cá mắm!

Tiếng súng nổ ở Ba Lan, một nước ở mãi bên Đông Âu. Dân ta vẫn bình chân như vại, nếu không có những việc mới lạ. Nhưng họ thấy hom nổ ở Thất Khê, thấy các lính thành có đem lại tối om, chỉ để mấy ngọn đèn xanh leo lét. Họ lại thấy chỗ nào cũng đào hào, đào hầm, họ đâm hoảng, vội vàng đi xem tin tức. Mấy tờ báo hàng ngày tự nhiên bán chạy như mỡ lợn tươi. Ông Ngô văn Phú, ông Nguyễn Văn Luận, ông Bùi Xuân Học hí hửng: đó là kết quả không ngờ nhất của chiến tranh.

Càng xem càng lo: « chết, loạn đến nơi rồi » họ bảo nhau. Và không hẹn, các ông nhà giàu, các ông nhà nghèo đều dọn dẹp nhà cửa như ngày tất niên. Có lẽ hơn ngày tất niên: vì bao nhiêu đồ đạc có giá trị, họ khuôn đi hết.

Khuôn đi đâu? Người ở Hanoi thì khuôn về Hedong, người ở Hedong thì khuôn ra Hanoi. Chỗ nào cũng thấy cần đi cả. Các ông chủ sở Họa xa, sở xe điện, sở vận tải ô-tô lại được vào cái địa vị sung sướng của ba ông Phú, Luận, Học.

Nhưng đi cũng chưa đủ. Vì còn cần phải ăn nữa. Họ bèn tất tả đi mua đồ trữ: nào sữa cho con, nào thuốc, cá mắm, muối vừng, gạo. Cả một ô-tô dựng lap xường thẳng đường vào chùa Hương tích làm cho các sư mô chửi. Trong chùa Ngoài mang tiếng lây!

Chỉ có ít ông tài xế ô-tô là được ngồi yên. Được bỏ hoặc ngồi yên để cả ngày nhia xe ở tờ mình lái xuong công và ngắm cái bộ quần áo binh mới, mới bạn...

Cũng như bao nhiêu cô dâu mới, mới về nhà chồng là nhờ thủ lĩnh đáng áo Nâu. Họ Hit chắc cũng không ngờ mình là ông Nguyệt lão của nhiều gia đình Annam!

## Nhà cho thuê

**C**ÁC ÔNG TÀU chạy loạn.

Kết quả: sinh hoạt đất đỏ, giá thuê nhà vọt cao lên nhanh hơn tàu bay. Các chủ nhà sung sướng, các người đi thuê nhà buồn bã, tìm được cái nhà cho thuê đắt, giá như đất được trạch vàng.

Các người Annam cũng chạy loạn. Kết quả sinh hoạt vẫn đất đỏ, nhưng giá thuê nhà bỗng hạ xuống. Ở Hanoi cũng như ở Haiphong bỗng có nhiều nhà để hiến cho thuê.

Đề hiến cho thuê? Vô lý.

Nhưng sự vô lý ấy lại có thực. Là vì người thuê nhà khản gỏi về quê



cả, trả lại cái nhà quý hóa cho ông chủ, để mà hứng bom. Các ông chủ nhà, biết thân, thờ dài mà than rằng: « Biết thế thì đừng bộp chộp cho xong ». Các ông ấy lại càng thờ dài, khi được tin chính phủ có lệnh bắt các ông Tàu không có nghề nghiệp nhất định ở Hanoi hay Haiphong phải rời đi nơi khác sau một thời hạn ngắn.



Hanoi — Loạt! Loạt! biết chạy đằng nào bây giờ!... Sang Bắc Ninh vậy. Cách Hanoi vài chục cây số. Còn có thể thăm nhà thăm cửa!



Bắc Ninh — Chết chửa, óc tôi đề đầu? Bắc-Ninh gần Đập Cầu. Đập-cầu có đồn lính. Nguy hiểm! nguy hiểm! Giặc bao giờ cũng nhè đồn lính mà ném bom trước. Chạy lên Lạng Sơn là phải: có núi, có động, tha hồ mà ăn.



Lạng-Sơn — Thôi chết tôi rồi! Hôm nọ tàu bay Nhật vừa ném bom ở Thất Khê. Thế ngộ nó kéo về Lạng thì làm sao? Ai lại, đang gợn lạnh, tự dưng lăn thân vào chỗ chết!

Lộn sang Thái Nguyên!



Thái Nguyên — Cái ông này rõ khéo nghĩ quần! Hồi Đại chiến 1914, Thái Nguyên đã nổi giặc, đi đâu thì đi. Đất này không phải đất lành: không chết về bom thật đấy! Nhưng chết về cách khác!



Hanoi — Ông nghe tôi. Cứ chạy về Hanoi...

của Tô Tử

## ĐÃ CÓ BÁN

### Hồn Bướm Mơ Tiên

in lần thứ tám, có thêm hai truyện ngắn của KHÁI HUNG

Giá 0550

### PHÂN THÔNG VÀNG

của XUÂN-DIỆU

Bìa in màu. Sách dày trên 200 trang.

Giá 0p.40

Có in riêng 20 cuốn giấy Alfa có chữ ký của tác giả, giá 1p.00

# va viêc

Làm cho các ông chỉ nhìn thấy họ kéo đuôi xam lại mà hát bài Trương tương tự.

Có một điều các ông quên chưa làm, nhất là các ông chủ nhà ở Hai-phong, là đến nhà ông hội viên Bạch Thái Tông. Thành thử ra ông Tông vẫn cứ được ngủ yên ở nhà.

Nhưng đã có lúc nào ông Tông thức chưa? Cũng chẳng biết nữa.



— Chữ ở giống cái gì?  
— Giống cái mồm của thầy.

Hai bên quân sắp sửa kha chiến, bên dùng đạn thuốc mè ấy bán sang bên địch cho nhiều, thì chỉ còn việc đem xe bò sang mà bắt sống họ, vì họ bị thuốc mè mẫn như ngủ say cả. Ấy thế là đại thắng.

Những mưu mẹo Ga cái ấy chỉ hờ hơ có một chỗ: là nếu hai bên cùng dùng đạn thuốc mè ấy cả, thì hai bên đều ngủ khê như ông Bạch Thái Tông, còn lấy ai mà đi nhặt quân về? Hay là lúc ấy sẽ có nhân viên hội Quốc-liên đến hòa giải? Có lẽ lắm.

Tuy nhiên, ba ông bác học Mỹ kê còn chưa tinh hết nước. Đã nghĩ rằng đạn là hại, sao không nghĩ đến súng? Nếu người thương nghiên cứu như hai ông, thì chắc họ kết luận: không đúc súng nữa thì xong hết. Nhưng đó là thiên kiến của người thương, các nhà bác học không nghĩ thì thôi, chứ nghĩ thì phải nghĩ lần thân một tí.

HOÀNG-ĐẠO

## « Ngày Nay » bớt trang

Trong tình thế hiện giờ, nhiều tờ báo đã phải bớt trang và tăng giá, vì giấy báo rất khan và đắt gấp bội.

« Ngày Nay » từ số này cũng phải bớt đi 4 trang. Nhưng chúng tôi sẽ trò chuyện thế nào cho số bài vở vẫn nhiều như cũ, để làm vừa lòng các bạn đọc.

Và, muốn để các bạn được yên tâm, chúng tôi xin tuyên bố chắc chắn rằng tờ báo của các bạn vẫn cứ xuất bản đều đặn mỗi tuần, không vì lẽ gì mà đình cả.

N. N.

## Cùng các bạn đại lý

Bản báo có lời yêu cầu các Đại lý, Ngài nào chưa trả tiền về hai tháng Juillet, Août: xin vui lòng tức khắc gửi về cho. Làm như vậy cốt để số sách được phân minh và việc gửi báo đi sẽ không bị chậm trễ.

Da tạ trước.

Ngày Nay

## Tiểu thuyết ĐẸP

Vì tập đầu Khai-Đương gửi về đã đáng hết, mà tập sau tác giả mới chưa viết được, nên tiểu thuyết Đẹp phải hoãn đăng lại ít lâu. Xin các bạn đọc lượng thứ.

N. N.

## Thần hiệu

Bà nhà hoá học Mỹ mới phát minh ra phương pháp ngăn trở được chiến tranh.

Quý hóa quá! Nhưng là phương pháp gì vậy?

Bà nhà nghiên cứu về vấn đề chiến tranh lâu năm lắm rồi mới nghĩ ra rằng: trong cuộc chiến tranh, chỉ có một cách điều nhất mà không làm chết người, là chế ra một thứ đạn chứa đầy thuốc mè thay vào đạn thường.

# NHỮNG VIỆC CHÍNH TRONG TUẦN LỄ

Ấu châu chiến tranh — Hiện nay Đức đã chiếm được ở mặt bắc, gần hết hình lang Ba lan và cử viên chủ tịch đảng Quốc xã ở Dantzig làm toàn quyền ở đấy, ở mặt tây Ba, Đức đã tiến được quá xa qua biên thùy và chiếm được Czestochowa là tỉnh có nhiều nhà thờ lớn và đẹp; ở miền nam, họ đã chiếm được Cracovie và tiến qua xa tỉnh này. Khu Westerplatte là nơi chứa khí giới ở Dantzig của Ba cũng vừa thất thủ sau khi bị bắn phá luôn 7 ngày đêm và bị vây 3 ngày không có cứu viện và lương thực. Đức nói đã chiếm được tỉnh thành Varsovie, song Ba cự lực cải chính tin này, và tuyên bố quyết hy sinh đến tận inch cuối cùng để giữ kinh thành.

Tàu ngầm Đức được lệnh đánh đắm bất cứ các tàu địch nào thấy trên mặt biển, không cần phải báo trước. Tàu chiến Anh giữ hết hai mặt nam và bắc Đại tây dương để cheo đường của tàu Đức. Anh đã ra lệnh khám hết các tàu bè để triệt đường tải khí giới và lương thực của bên địch; tất cả các tàu, bất cứ của nước nào, chuyên chở hàng hóa đều phải đỗ lại ở một cửa bể kiểm sát để quân Anh khám, nếu là hàng lậu sẽ bị tịch thu.

Anh nói nếu Ba lan có bị mất hết đất đai, Anh vẫn theo đuổi cuộc chiến tranh, và đã tìm phương pháp để theo đuổi chiến tranh trong 3 năm. Ông Chamberlain tuyên cáo cùng quốc dân Đức: « Mục đích của chúng ta là đánh đổ Hitler. Sau đó, chúng ta sẽ bãi binh... » Phi cơ Anh đã bay sang nơi địa Đức 5 lần để ném xuống tới trên 10 triệu truyền đơn có in bài tuyên cáo kia.

Anh đã chuyển nhiều quân sang Pháp.

Quân Pháp đã chiếm được khu rừng Varadit của Đức ở phía tây tỉnh Forbach, và như thế, đã rút ngắn chiến tuyến Rhin — Moselle được chừng 10 cây số.

Quân Đức đã kéo tới mặt trận sông Rhin và sông Moselle khá đông, và phần đông ở miền đông Moselle và đông bắc Sierak.

Tin san cùng. — Quân Pháp đã tiến đến gần Sarrebruck, một thị trấn có nhiều kỹ nghệ và mỏ than ở Sarre (Đức).

Quân Ba đã đánh lui được quân Đức ở ngoài thành Varsovie, mặc dầu quân Đức vẫn hết sức tiến công (Varsovie bị phi cơ Đức ném bom 17 lần hôm 10-9 và 5 lần hôm 12-9).

Hải quân Anh đã khám và giữ lại 40 chiếc tàu buôn Đức ở các cửa bể Trung Mỹ và Nam Mỹ.

21 chiếc tàu đã bị đắm vì ngư-lôi-phục trong 9 ngày, từ 3 đến 11 Septembre; trong số đó có 14 chiếc của Anh, 4 chiếc của Đức, 2 chiếc của Hòa-lan và 1 chiếc của Hi-lạp.

Cấm hội họp công khai — Thành phố Hanoi đã có lệnh cấm ngặt những cuộc hội họp công kh i, còn những cuộc hội họp riêng về việc tế lễ hay về việc gia đình thì phải xin phép nha đóc lý trước 48 giờ mới được họp.

Công chức không được đi chơi xa — Vì tình hình quốc tế hiện nay nghiêm trọng nên các công chức tổng sự tại các sở, ngoài giờ làm việc không được đi chơi xa, phòng lúc cần đến phải có mặt ở sở. Các Nam quan cùng các nha lại cũng không được rời khỏi chỗ làm việc đi chơi nơi khác.

Cấm dùng loa truyền thanh — Thành phố Hanoi đã có lệnh cấm loa truyền thanh và máy pick-up cho đến bao giờ có lệnh mới. Kể từ 10 Septembre, các giấy phép cho dùng các thứ kể trên đều bị bãi bỏ.

Cấm bán bản đồ của sở Địa-dư — Mới đây có lệnh cấm bán cho công chúng những bản đồ do sở địa dư vẽ. Ai muốn có những bản đồ ấy phải làm đơn xin tại phủ Toàn quyền.

Sắp có 6 vạn bạc hào — Có tin nay mai kho bạc Hanoi sẽ nhận được 6 vạn bạc hào ở Pháp gửi sang.

Thi thư ký Bưu điện — Đến 28 và 29 Décembre 1939, nha Bưu chính sẽ mở kỳ thi tuyển 50 viên thư ký tập sự tại Hà-nội, Huế và Saigon. Nếu số thí sinh ở Cao-mên và Lào có nhiều thì kỳ thi này sẽ mở ở cả Paom-penh và Vientiane.

Đơn xin ứng thí phải gửi đến ông phó giám đốc ở Hanoi trước ngày 28 Octobre 1939.

Thi thư ký Tài chính — Tại Hanoi và Saigon sẽ mở kỳ thi tuyển 13 viên thư ký tập sự ngạch nha Tài chính. Đơn xin dự thi phải gửi trước ngày 15 Novembre đến các nơi sau này:

1. Ông giám đốc nha Tài chính Hanoi về phần các thí sinh ngụ ở Trung, Bắc kỳ và Ai lao.

2. Vị đại biểu nha giám đốc Saigon về phần các thí sinh ngụ ở Nam-kỳ và Cao mên.

Trần tử Đường tới Saigon — Hôm 4 Septembre, nguyên chủ tịch tỉnh Quảng đông cùng 6 người khách nữa đáp tàu bè tới Saigon. Nghe đâu nay mai họ sẽ trở về Trưng khánh.

Phát hành giấy 1 hào, 2 hào và 5 hào. — Muốn tránh nạn khan bạc, nay mai chính phủ sẽ cho phát hành những giấy bạc nhỏ 1 hào, 2 hào và 5 hào, như bởi cách đây khoảng mười lăm năm nay.

## Về mùa hè

lại trong lúc vải đắt, công cao này

dùng CHEMISSETTE



từ là ta đã chọn thứ y phục hợp thời nhất, lịch sự và tốn ít tiền.

Manufacture CU GIOANH  
70 Rue des Eventails, Hanoi — Tél. 525

La plus importante fabrique de chemisettes au Tonkin



# BÀ NGHÈ

TRUYỆN NGẮN của KHÁNH QUANG

Thiên truyện ngắn này trình bày cho chúng ta thấy một gia đình — đáng tiếc thay, như nhiều gia đình khác ở nước ta — tuy nghèo nàn, nhưng mà cái óc « quan » vẫn mạnh mẽ. Nhất là cậu con trai « nèn nếp » ấy, ỷ mị cả trong tính thần lẫn thể chất, vừa rũa nát lại vừa kiêu cách, ung dung hưởng sự làm ăn khó nhọc của mẹ và của chị.

LÚC Dượng tôi mất, o (1) tôi mới có hai mươi nhăm tuổi, nghĩa là đang thì còn xuân và còn đẹp. Nhiều người giàu sang, danh giá mến o mượn mỗi dòng đi lại, nhưng o tôi khư khư từ chối không hề nghĩ đến thân cô quả và đến trách nhiệm nặng nề là phải tự nuôi hai mụ con thơ nhỏ dại. Vì o thương người quá khứ một cách đậm đà; sau lúc ông chổng bắt hạnh lìa trần, bà vẫn giữ kín trong thâm tâm hình ảnh rõ rệt của chồng xưa và thời gian và lý biệt không làm mờ phai những kỷ niệm êm đềm của lúc đời bên còn toàn vẹn.

Và hai đứa con mồ côi sớm, sớm chiều thủ thi bên tai bà càng làm tăng nỗi mến tiếc người chồng bất hạnh. Bà không thể nào mà phụ kể xưa, dù thân bà có độc trong lúc tuổi bà còn xanh, đôi má hồng bà còn hây hây đỏ và cặp mắt bà còn trong sáng như lúc mới dậy thì. Chồng bà hồi còn sống làm thừa phái trong Bộ Lễ, lương bổng cũng ít ỏi, nhà của thanh bạch nên mất đi, ông chỉ để lại cho vợ một cái gia tài của con và một gian nhà tranh cũ kỹ ở Kim Lương.

Bà Thừa — hay gọi theo kiểu người Huế — bà Nghè, là người đảm đang, thạo công việc buôn bán nên với số tiền nhỏ của chồng

để lại bà dùng buôn cau, trâu, xoay xở cũng đủ nuôi con lần hồi ngày tháng. Bà chỉ biết nhờ hai bàn tay của mình vì bên nhà chổng đều nghèo cả — không ai dư dật mà giúp đỡ bà được. Còn bên họ ngoại thỉnh thoảng cũng có người thảo bụng gửi về năm ba đồng cho bọn con bà ăn quà. Bà Nghè tuy nghèo nhưng không khất lắm: ai cho thì nhận và cảm ơn họ, chứ không hề than phiền nỗi nghèo nàn hay gửi thư xin bà con giúp đỡ. Vì bà bao giờ cũng nhớ rằng tuy bà nghèo, nhưng là vợ một ông Nghè, một ông « quan nhỏ » xưa « làm trong Bộ Lễ ».

Lúc tôi còn ở nhà, tôi vẫn nghe thấy tôi nhắc nhở đến bà luôn và khen bà là một người hiếm có. Từ khi chồng bà mất đến giờ, đã mười mấy năm rồi, bà một mình xoay xở, tảo tần ở góc nước con đến ngày khôn lớn. Tôi vào Huế được một tháng, muốn kiếm dịp lên thăm o nhưng gặp mùa mưa cứ đến chủ nhật là trời đổ nước như suối. Trước kỳ nghỉ lễ Phục sinh tôi nhận được một bức thư do người bạn tôi ở Kim Lương đưa cho. Bức thư bà Nghè dặn thế nào hôm sau cũng lên bà chơi. Đến Kim Lương hỏi thăm nhà bà

Nghè, họ chỉ cho tôi vào một cái ngõ hẻm quanh co. Đi quá tòa nhà đồ sộ của một vị hưu quan, tôi thấy bà Nghè đứng nói chuyện với mấy bà nào đó. Tuy cô cháu trước mới gặp nhau một lần chúng tôi cũng nhận rõ mặt.

O tôi bây giờ đã già, tóc hoa râm và má nhăn nheo. O tôi cười nói: — Đã lâu ngày, nay mới gặp cháu. Cháu theo o vô chơi. Nhà o nghèo quá, thật không xứng tiếp cháu. Tôi cười:

— O hay nói đùa đây quá, bạn sau con không lên nữa đâu. M t con chó vàng to béo nhảy xô ra định vồ. Nhưng o tôi quát: — Đập chết! không được hõ. Nghe tiếng chó sủa vang, một người con trai và một người con gái ở trong bước ra: tôi đoán đó là hai người con o Nghè.

O tôi bảo hai người: — Anh Định đây nè, con cậu giáo ở Thạch. Tại bay còn nhớ không? Đạo trước về Huế cậu có ghé chơi đây mà. Hai người chào tôi. Anh Cấn, người con trai, lễ phép — và có hơi kiêu cách nữa — đưa tay mời tôi:

— Anh vào trong này thôi nước. Anh Cấn nghiêm trang chỉ cho tôi chiếc ghế trường kỷ, rồi vào buồng trong lấy một chiếc áo lương, tuy đã cũ phai màu nhưng còn toàn vẹn — thông thả mặc vào. Anh lại gương sửa cổ áo, gài cúc ngắm nghĩa một hồi lâu. Anh khoan thai bước lại bàn thờ lấy một bộ ấm chén bằng sành ra ngoài hiên múc trà nước ngồi tỉ mỉ lau chùi. Tôi ngạc nhiên vì cái điệu bộ « người lớn » của anh Cấn và hơi buồn cười vì sự tương phản trong cử chỉ « quan cách » của anh và những đồ đạc liêu tụy nghèo nàn ở trong quanh. Thật vậy, cái bộ ghế trường kỷ một đực đùn bột gỗ ra từng đống, cái phàn trải một chiếc chiếu cạp điều rách, cái bàn gậy hết một

chân, cái quả long sơn và nưi lừng chồ, cái nhà xiêu vẹo, có vẻ thảm đạm lạ.

Mái nhà thủng năm, sáu nơi, to bằng đồng bạc, để ánh sáng lọt vào vẽ những vòng tròn lên nền nhà âm ướt. Cột kèo, chỗ một ăn, chỗ gãy, chỗ mất, tưởng chừng như sắp đổ úp xuống. Ở vách bằng đất rạn nhiều chỗ còn treo lủng lẳng sừng bức câu đối bằng vải hồng điều nhấc lại đời làm quan của chủ nhân đã khuất. Bàn thờ đặt lồi vào phía trong.

Tôi từ từ ngồi dậy nhip nhàng với tiếng ghé kêu rảng rác. Tôi bước lại bàn thờ phía trước có một bức rèm che. Chỗ thờ cũng có vẻ tiêu sơ, buồn bã: đồ thờ, những cặp nến, những đôi đĩa đều bằng gỗ sơn son thếp vàng nhưng vì lâu ngày, sơn bóc, vàng phai. Chẳng có một vật gì bằng đồng như ở trên bàn thờ của những nhà giàu có.

Tôi ngắm nhìn cái ảnh của ông Nghè chụp hồi còn sống. Ông bận áo gấm, đeo thẻ ngà, nghiêm trang xoe cả mười ngón tay trên bập vế.

Anh Cấn gọi tôi: — Mời anh ra uống trà. Tôi cầm chén nước thơm tho, khói lên nghi ngút. Tôi khen: — Chè tàu anh mua đâu mà thơm quá — Hình như có ướp hoa nhài nữa. — Tôi làm gì dư tiền mà mua trà. Thỉnh thoảng, thêm uống, chạy qua hàng xóm xin họ một ấm uống cho vui đó thôi.

Nói xong Cấn uốn tay đưa chén trà lên môi, đáng điệu anh thật có vẻ một vị công tử đa-g ngời thường thức cái thú uống chè.

Anh lim dim mắt, ra dáng là người sành làm: — Ướp hoa nhài không ngon bằng ướp sen. Tôi nhìn anh, mỗi lúc lại thấy rõ cái vẻ đài các. Anh bắt chân chữ ngũ, rung đùi, đạo mạo bần vợi

(Xem tiếp trang 16)

**Tự tiếng Pháp**  
**LE FRANÇAIS PAR SOI-MÊME**  
 par NGUYỄN-HOÀI-ĐÌNH Đốc-học Hải-dương  
*In lần thứ bảy, phát hành hai vạn rưỡi quyển*  
 Quyển sách này soạn riêng cho người biết đọc Quốc-Ngữ tự học tiếng Pháp một mình không phải thầy, để học, chóng nhớ, nói tiếng Pháp rất đúng. Để giúp cho anh em nhà binh, lao động, học sinh và người nhiều tuổi tự học tiếng pháp một mình. Sách này có 80 bài dịch tiếng Pháp ra Quốc-Ngữ và Quốc-ngữ ra chữ Pháp. Học trong thời kỳ rất ngắn sẽ nói được tiếng Pháp thạo. Giao thiệp cùng người Pháp dễ dàng, không như thứ sách bài trước làm rối trí người học.  
 Bán khắp các hiệu sách. — Giá 0p.80 — Ở xa thêm 0p.20 tiền cước.  
 EDITION NAM-KY 17, Bđ Francis Garnier, HANOI — Tel. 333  
 Đã có: ÁC CHÀU ĐẠI CHIẾN Giá 0p.04

(1) Bà cô, theo tiếng gọi miền Trung.

# CUỘC TRIỂN LÃM

Nguyễn Phan - Chánh

**H**ỌA SĨ đã nhè giữa hôm  
đầu Hà - thành nổi náo  
chạy loạn mà mới họ  
đến thưởng thức tác phẩm của  
mình. NẾU từ hôm « mở phòng »  
đến nay, số người xem rất hiếm,  
nếu ông Võ Hiến nhận lời khánh  
thành cuộc triển lãm mà đã không  
đến, ông Nguyễn Phan Chánh đứng  
ngạc nhiên. Lúc này người ta lo  
nhiều việc khác cái việc ngắm mấy  
bức tranh. Thật đáng tiếc cho ông  
và cho cả những người không tới  
được: tranh của ông vì thế « đọng »  
lại nhiều; và phần đông chúng ta  
cũng vì thế không được thưởng  
thức những tác phẩm mới của một  
nghệ sĩ có danh tiếng.

Cái tiếng đó, theo một số người,  
không lợi cho họa sĩ trong cuộc  
trưng bày này. Họ vẫn nhớ đến  
những bức tranh làm họa sĩ nổi  
tiếng kh xưa, những bức đã được  
báo *Illustration* ở Pháp chụp in và  
ca tụng, và họ thất vọng khi thấy  
lơ thơ trong phòng mười bức tranh  
mà phẩm thua kém.

Họ không nghĩ rằng nếu lại cần  
phải sửa xuất những bức tranh lối  
xưa, họa sĩ vẫn có thể làm được  
như thường. Một nghệ sĩ chân  
chính không muốn thế, không vì  
thấy tác phẩm của mình bán chạy,  
được người hoan nghênh mà cứ  
« in » hoài những tác phẩm ấy.  
Người ta tìm tòi vì muốn tiến.

Sự tìm tòi có nhiều nguy hiểm.  
Muốn tiến chưa phải đủ dễ mà tiến  
được ngay. Có khi lùi lại nữa. Cái  
thứ trong nghệ ở chỗ ấy, ở chỗ bất  
chắc của sự tìm tòi. Chỉ những  
nghệ sĩ thành thực mới dám thí  
nghiệm. Họ tin ở nghệ, ở mình, quả  
quyết rằng kết cục phần thắng vẫn  
về họ.

Ta không nên quá nghiêm khắc  
với Nguyễn Phan Chánh. Ta nên  
khuyến khích họa sĩ giúp cho họa  
sĩ đứng vững lòng. Và lại, đem so  
Nguyễn Phan Chánh bây giờ thì  
thấy kém Nguyễn Phan Chánh chín  
năm về trước. Nhưng kẻ riêng tác  
phẩm mà không nhớ đến người,  
thời những tác phẩm ấy không  
phải hoàn toàn dở. Nhiều bức rất  
có giá trị, như bức họa một thiếu  
nữ ngồi bên hồ cá vàng, bức vẽ  
hai thiếu nữ và bức mấy người  
đang cấy. Nét bút nhẹ nhàng, màu  
phơn phớt êm ái, những tác phẩm  
ấy là những di tích đáng giữ trong  
sự tìm tòi của họa sĩ. Chúng ta  
nóng rẫy lý triển lãm sắp tới của  
hội Việt-nam Mỹ-thuật, ông Nguyễn  
Phan Chánh bày lại mấy bức đó  
cho những người chưa được coi  
thưởng thức.

AI MỸ

**Ngân phiếu gửi cho :**

Monsieur le Directeur  
du Journal **NGÀY NAY**  
80, Av. Grand Bouddha - Hanoi  
Đừng để tên người, nhất là tên  
những người trong tòa soạn và trị  
sự như thường đã xảy ra.

# S A U

# C U Ộ C

# ĐỘNG BINH



- Thưa thầy, thầy bảo làm bài thi không được nói chuyện, nhưng nếu con không làm bài thi con có thể nói chuyện được không ạ ?

Tướng Hít hung hăng bởi hợm mình,  
Đang dùng gậy sừ, dấy đao binh.  
Trời Âu sát khí bao u ám.  
Nay đã bùng lên lửa chiến tranh.



Khiến bọn dân lành bên đất Việt,  
Dấu không tranh cướp quyền ai hết,  
Vị cây, giầy quần, cũng dám lo :  
Trâu bò húc nhau, ruid muối chét !

Sau khi trong nước động hưng binh,  
Khấp chốn thôn quê lẫn thị thành,  
Những kẻ non gan đều nhốn nháo  
Tìm đường tị nạn, trốn loanh quanh.



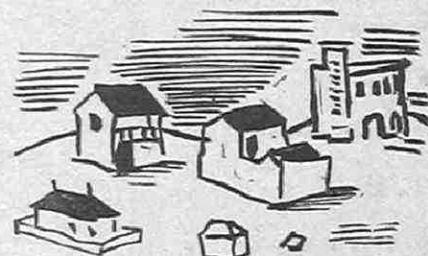
Người nơi thành thị về quê ở...  
Kẻ ở thôn quê ra kẻ chợ...  
Chạy quần, chạy quanh, lo vẩn lo.  
Chỉ phương vận tải kiếm ăn bờ !

Nhiều người kéo cánh về Chùa Hương,  
Với những ô-lô ních... lạp - sừng.  
Chốn linh ở chùa là sự thế,  
Tạm tu, tu hú ở trong hang !

Rời ở Hương - Sơn, nhờ Phật giảng,  
Các bà chạy loạn chừng mười tháng,  
Khi về chắc hẳn có con bông,  
Cũng bỏ công phu đi lánh nạn !

Người Tàu lánh nạn, rõ buồn chưa !  
Tranh vô dưa, nay gặp vô dưa !  
Chạy loạn sa vào nơi sợ loạn,  
Đành quay về nước, mặt bơ phờ.

Ngán thay ! Các chủ nhà quay quắt,  
Bắt chet bà con, lạng giá đất.  
Nhà ẽ bấy giờ cóc kẻ thuê,  
Đáng đời ! Tuyu rquyũ, ngồi trơ mắt !



Người ta thúc giục Cụ Tô - Hồng  
Kịp kịp se giầy kết vợ chồng.  
Gái lốt, trai lành hôn chạy loạn  
Kèo lo tình ái bị... sung công !



Bọn cóc, nực cười, ngồi đay giêng,  
Chín e trời đổ, cũng lên tiếng.  
Làm cho ta ngựa cả vánh tai,  
Muốn mắng : « Biết gì ! Im cái miệng ! »

Tú Mỡ

# Blouson ARISTO!!

MUA  
PULL'OVER, BLOUSON..  
marque

**ARISTO**  
của hãng NAM HAI chế tạo  
thì chắc chắn là được của tốt.

Nhiều kiểu rất mới.  
Không nên ngần ngại.

**NAM - HAI**  
BONNETERIE  
45, Rue du Lac - Hanoi  
Trước đền Ngọc - Sơn.

MUỐN ĐẸP  
các bà, các cô  
chỉ nên dùng  
SỮA, KEM,  
PHẤN, SÁP

**INNORAZA**  
CHUYÊN MÓN CHẾ RA  
BÁN TẠI  
các hiệu bảo  
chế Tây, các  
cửa hàng to  
hoặc tại ĐẠI LÝ  
35 RUE RICHAUD  
HANOI

## Docteur ĐẶNG VŨ HỶ

Ancien Interne de l'Hôpital  
Saint Lazare de Paris

Spécialiste des maladies  
vénériennes et cutanées

CHUYÊN MÓN VỀ :

Bệnh hoa liễu,  
Bệnh đàn bà,  
Sửa trị sắc đẹp

KHÁM BỆNH

Sáng 8 giờ đến 12 giờ  
Chiều 3 giờ 30 đến 7 giờ  
Chủ nhật mở cửa cả buổi sáng

CHỖ Ở và PHÒNG KHÁM BỆNH  
16 et 18 Rue Ri haud, Hanoi  
(đầu phố HỒI VŨ)  
Tél. 242

(Tiếp theo)

**K**HI chàng thi-sĩ đã nhận nhiều  
các việc đó và ít nhiều việc  
khác, chàng quay lại phía  
Félisa và thong thả nói :

— Thế thì tôi hiểu tại sao  
mà ở đây người ta không biết tiếng  
cười. Tuy vậy mà...

Bỗng chàng ta ngừng lại : ông tổng  
trưởng bộ Tuyên truyền và bọn lính  
hộ vệ ông ta âm ỹ hống hách đi vào.  
Ông tổng trưởng bộ mặt lúc đó đờn  
đợt dài ra như... một cái súng lục,  
gạt Félisa ra cạnh lối đi của ông ta và  
tiến đến trước mặt chàng thi-sĩ :

— Ta đã nghe thấy anh cười một  
lần rồi. Vậy anh cười nữa đi.

Chàng thi-sĩ trả lời :

— Tôi không thể cứ nghe mệnh lệnh  
mà cười lên được.

— Ặ, thực thế chứ ? Anh phải biết  
đây này : Bombadoso truyền lệnh cho  
anh phải cười : mọi điều dự bị đã sẵn  
sàng. Bao nhiêu phòng truyền thanh  
vô tuyến điện đã công bố trước rằng  
tối hôm nay anh sẽ cười vào hồi tám  
giờ. khắp thế giới đều để tai nghe.

— Thế nhưng mà... nhưng mà...

— Chẳng có « nhưng » nào hết. Anh  
đi theo ta đây. Rồi đến tám giờ, anh  
sẽ lên sân khấu viện Hùng-Vĩ-dài... và  
cười vào ống truyền thanh.

Anh chàng thi sĩ rụt rè hỏi :

— Hùng-Vĩ-dài là gì ?

— Là nhà ghiền bóng lớn nhất thế  
giới ! Anh này ngờ ngẩn làm sao !

Chàng thi sĩ thấy những quân hộ vệ  
vây quanh đây chàng ta ra phía cửa.  
Chàng ta gào lên :

— Félisa ! Félisa đâu !

— Tôi đây. Tôi đợi lúc anh trở về.  
Tôi...

Chàng thi-sĩ đã bị « quét » bằng ra  
khỏi căn phòng.

Hùng-Vĩ-dài là một tòa nhà đồ sộ  
bằng đá hoa đen dựng ở trung tâm  
thành phố. Bề cao của tòa nhà hiện  
ra một cảnh tượng kỳ ảo nhờ có  
những luồng ánh sáng tỏa lên ở bốn  
bề thành. Màu đỏ, màu xanh, màu  
vàng, màu tía, màu lục ánh điện, sức  
sáng đi thường, lần lượt chiếu lên  
các mặt tường một cách mau chóng  
như chớp loáng. Trên lối cửa vào, và  
chiếm cứ một diện tích bốn trăm  
thước vuông, bức hình của Bomba-  
doso dựng lên lớp thành đá. Trên  
đỉnh tòa nhà cao ngất đó phát phới  
là quốc kỳ... đó là một tấm cờ đen  
ngom lốm đốm những đốm đỏ lừ sặc  
màu.

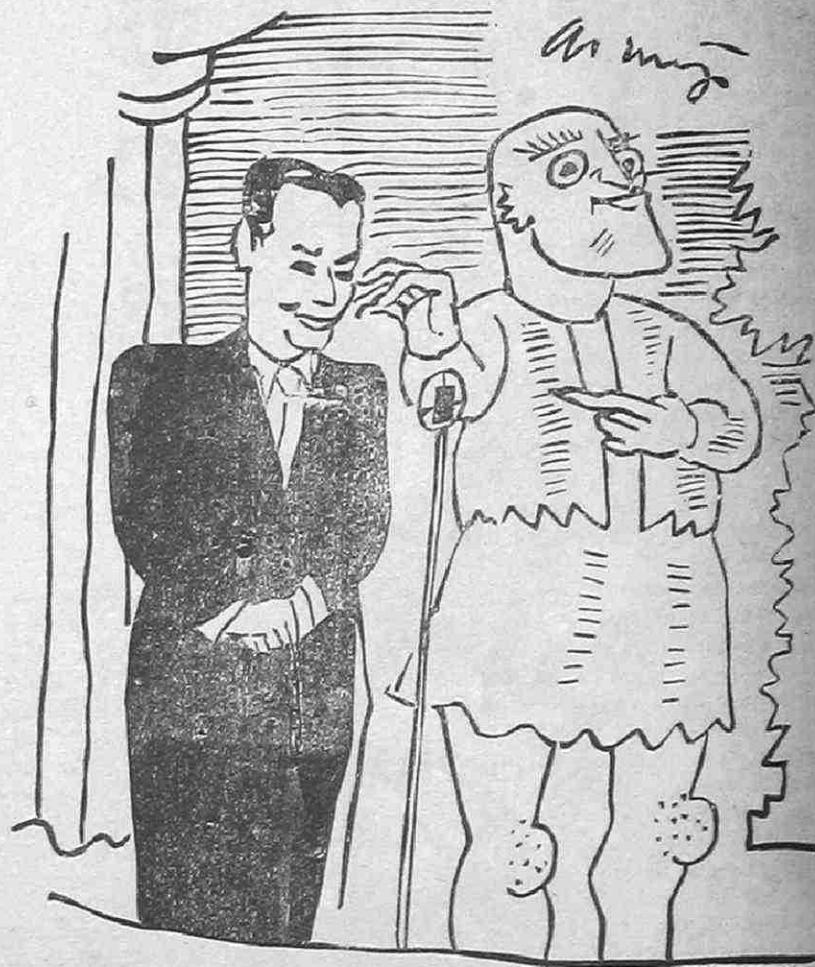
Khi vào trong Hùng-vĩ-dài, người  
ta thấy cái cảm giác vừa khiếp sợ vừa  
như bị thôi miên. Sự rộng lớn « đánh  
ợp » lấy mình, khác nào những tiếng  
gầm rống của thác nước Niagara.  
Hàng dãy ghế bành dài vô cùng tận  
xếp lên tới những tầng cao lạ lùng.  
Vững bóng tối êm thắm như nhưng  
đượm những hương thơm. Một nguồn  
âm nhạc nhẹ nhàng đôn người vào  
xem và làm mê lòng người vì những  
điệu mon tron. Những cô gái đẹp  
đón cửa, phục trên người chỉ vọn  
vẹn có một... đôi tất, dĩa dàng lộ dưới  
một thứ ánh sáng ảm hình, dấu chỗ  
cho mọi người với một vẻ đờn đưng  
oai vệ. Những thân hình ôm ấp nhau  
trong một cảnh kỳ quái bài trí phía  
trước sân khấu. Từ cái vòm rộng lớn  
trên tòa nhà kinh hoàng ấy, bộ mặt  
nghiêm khắc của Bombadoso nhìn

Một thiên truyện hoạt kê rất mới lạ

# NGƯỜI ẤY HAY CÒN BIẾT CƯỜI

của GLAUDE HOUGHTON

THẾ-LŨ dịch



xuống khắp đến trường.

Phim ảnh chiếu ở đây chia làm ba  
loại : loại thứ nhất là những cảnh  
hành lạc lối dàn xếp tả chân phong  
phú kỹ lưỡng đến cực kỳ ; loại thứ  
hai là những truyện mạo hiểm trình  
thám có những mưu cơ quỷ quái ; và  
sau hết là những phim biểu diễn bày  
ra những cảnh thành phố vĩ đại bị  
rạn phá bởi từng đàn lũ máy bay.  
Mỗi kỳ chiếu một phim trong loại  
« tấn phá » đó, và trong lúc chiếu,  
những loa truyền thanh đặt ở bốn góc  
phòng cứ nhắc đi nhắc lại, bằng một  
giọng đều đều như tụng kinh, mỗi một  
câu : « Đây, quốc dân sẽ gặp những  
tai nạn như thế... nếu không có Bom-  
badoso ; đây, quốc dân sẽ gặp những  
tai nạn như thế... nếu không có Bom-  
badoso ».

Tám giờ kém mười lăm tối hôm đó,  
viên giám đốc Hùng-vĩ-dài đứng ở  
trong sân khấu đợi cho xong buổi  
chiếu bóng. Khi tất « tối kỳ bí tình  
thâm kích » đã đến lúc kịch liệt nhất  
— và khi vai chính nam và vai chính  
nữ đã gieo mình vào miệng một cái  
núi lửa đang phun — viên giám đốc  
lên lách ra ngoài sân khấu. Rạp chiếu  
bóng vẫn còn trong tối, chỉ có một

ngọn đèn xanh chiếu sáng lên người  
ông ta trông rất dị kỳ.

Ông ta đứng yên lặng một hồi lâu,  
rồi lấy bộ tưởng đưa cánh tay phải ra  
nói :

— Hỡi các đồng chí mặc sơ mi !

« Có hai tin kịch liệt !

« Ông tổng trưởng bộ Tuyên truyền  
sắp sửa ra đứng trên sân khấu này.  
Ông ở dinh Bombadoso tới thẳng đây.  
Tôi đã nói đến... Bombadoso ! Vậy, vô  
tay đi, đồng chí ! »

Tức thì những tiếng hoan hô mê  
mải vang đầy cái viện trường to rộng,  
khác nào những tiếng sôi róc của tầng  
lớp sóng vẫy vùng.

Viên giám đốc gơ bàn tay lên...  
khắp nơi lại im lìm như cảnh đồng  
không giữa đêm khuya vắng.

— Tôi nhận lấy, thay cho Bomba-  
doso, những dấu thân phục hồi nhiên  
mà các anh đã cố gắng cho vinh  
quang của Ngai. Bây giờ, ông tổng  
trưởng bộ Tuyên truyền sẽ đem ra  
mặt các anh cái kỹ nhân của thời  
thượng. Người biết cười. Trong cả  
hoàn cầu, chỉ có một người cười lên  
được. Người ấy sẽ đứng ra trước mặt  
các anh. Các anh cũng như các dân tộc  
trên địa cầu ngưng đợi tới hôm nay, sẽ

nghe thấy bản cười, Bombadoso đã truyền lệnh cho bản cười.

Các đèn chiếu tắt.

Ba tiếng kèn sẽ vọng tâm tở.

Bài quốc ca - một hồi tiếng nổ và kể đó những tiếng rền rĩ kèn - cứ hành đều một loạt bởi mười cái phồng-cầm vĩ đại.

Ông tổng trưởng bộ Tuyên truyền cùng với chàng thi sĩ bước ra trên cái sân khấu chìm trong bóng tối. Sau lưng họ buồng xuống một lá quốc-kỳ.

Một tiếng lệnh rất dữ dội gầm lên.

Khi tiếng sấm âm vang của tiếng lệnh lặn vào trong im lặng thì mười hai cái đèn chiếu dần cả tia sáng vào hai người đứng ở giữa cái sân khấu rộng thênh.

Ông tổng trưởng bộ Tuyên truyền giờ bàn tay lên.

- Các đồng chí mặc sơ-mi.

« Mắt tôi chói lóa ! Tôi không thấy chi hết ! Tôi vừa ở trong ngòi vịnh quang rực rỡ của Bombadoso thẳng tới đây !

« Tôi đại danh Ngài đem tới đây cho các đồng chí hai tờ lệnh điệp :

« Thứ nhất là, Hùng-Vĩ-Đại không xứng đáng với anh-tài của bực độc-tài của chúng ta. Hùng-Vĩ-Đại sẽ bị phá hủy đi, để sẽ được thế chân bởi một dinh cơ to lớn gấp ba, làm ngay tức khắc. Dinh cơ ấy sẽ kêu là « Bom ba doso đại ».

« Thứ hai là : người đàn ông ở bên cạnh tôi đây, trong thế giới này chỉ có bản là biết cười. Bây giờ đây bản sắp sửa cười. Trước mặt bản là cái ống phóng thanh. Tất cả các dân tộc hoàn cầu đợi tiếng cười của bản. Chính Bombadoso hiện cũng đang chờ nghe.»

Ông tổng trưởng ra hiệu một cái... là bao nhiêu ánh sáng trong viện lại bùng lên.

Chàng thi sĩ ngắm cái quang cảnh ở trước mặt mình.

Dưới chân chàng ta, một đại-dương toàn những bộ mặt màu mát-lít, trông giống như những vòng tròn và cũng tro tro như những vòng tròn ấy, ngược cả lên trông về phía chàng ta.

Trên đầu chàng ta, ở tận những tầng cao chóng mặt, những hàng điện mạo giống những mặt nạ nhìn chàng ta bằng những con mắt nhỏ nét như những kẻ nứt. Chàng thi sĩ tưởng chừng như người ta dìm chàng vào giữa cơn ác mộng hoặc bỏ lạc chàng trong một nơi bão táng những tượng bằng sáp hải hùng.

Lòng giá ngắt như băng, chàng ta run lên cầm cập.

Ông tổng trưởng đứng gần chàng đến gần máy phóng thanh và ra lệnh :

- Cười đi !

- Không bao giờ tôi cười nữa... không bao giờ !

- Anh phải cười hồi tám giờ ! Mà chỉ còn hai phút nữa sẽ tám giờ. Thế nào ? Khắp hoàn cầu ngóng đợi mà anh lại bảo ta là anh không cười được nữa sao ?

- Tôi đã nói trước cho ông biết rồi ; tôi không thể cười theo mệnh lệnh được.

Ông tổng trưởng đến gần chàng ta hơn, rồi, tức giận, ông bảo nhỏ chàng ta :

- Ta đã hứa với Bombadoso rằng anh sẽ cười. Nếu anh không cười thì ta sẽ chết đi còn hơn. Nhưng mà... Này, tôi hỏi anh : anh chưa bao giờ mắt trông thấy Bombadoso, phải

không ?

Chàng thi sĩ trả lời :

- Chưa bao giờ.

Ông tổng trưởng liền ra hiệu cho một

người đi.

Chàng thi sĩ quên hẳn nơi mình đang đứng lúc bấy giờ, quên cả chính mình... quên hết ! Về lối bệch của thứ



người và ghé tai bản nói nhỏ một câu. Mấy phút sau, người kia trở ra cùng với một bức chân dung lớn.

Ông tổng trưởng giờ ra cao chàng thi sĩ xem.

- Bombadoso đây.

Một nhân vật, đầu và mắt to lớn là lòng, mang một cái quai hàm khỏe mạnh ngạo nghễ ưỡn ra đằng trước, đang đối diện với chàng thi sĩ. Những nét gân guốc trên mặt bên thách một vẻ độc dữ quá chừng. Mỗi phần trong cái dáng bộ lẫm liệt phương tượng đều tinh toán để tạo nên một vẻ hùng mạnh siêu việt. Khắp thân thể kỳ quặc của người đó đều hướng theo cái chủ đích phổ diễn ra một oai quyền bất diệt và anh linh. Dưới chân người ấy, một con rắn đang vượn mình ; trên đầu người ấy một con phượng hoàng đang lượn.

Chàng thi sĩ ngắm rất lâu bức chân dung của Bombadoso. Trên đó cái gì cũng lộ ra sự kiêu cách, sự đối trá. Duy có một sự thực bất người ta phải nhận thấy : đó là cái ý hợm hĩnh của người trong ảnh mà người ta gần gũi được thấy mùi.

Chàng thi sĩ chú mục xem đến các bộ tính đeo chi chít trên cái ngực rộng rãi của Bombadoso. Cứ sức nặng những mảnh vàng bạc đó cũng được một số cân lớn. Bộ tính đủ các hình và đủ các hạng lớn nhỏ, lóe ra như tia ánh sáng của những mặt ngọc. Bombadoso trông chẳng khác gì Mars (vị thần chiến tranh) ở trong một trại

quái tượng lóng lánh huy chương kia khiến chàng ta sửng sờ...

Ngắt đầu về đằng sau, chàng ta phá lên tiếng cười. Chàng ta cười và cứ thế cười mãi. Chàng cười đến nỗi người ta tưởng chàng ta sẽ không bao giờ ngưng.

Và điệu âm nhạc của trận cười đó khắp thế giới đều nghe.

Việc xảy ra đó gây nên nhiều kết quả quan trọng, Bombadoso đã dự đoán được một ít nhưng còn những kết quả khác thì ông ta không ngờ... Chẳng hạn, chàng thi sĩ hôm trước bỗng trở nên hôm sau một bực trừ danh hoàn cầu. Hay lắm : vì cái kết quả đó ăn nhập với cái kế hoạch dự định.

Nhưng tiếng cười đột nhiên cũng được mọi người khắp thế giới đều biết - cơ sự đó sinh ra nhiều việc thực bất ngờ, mà việc chính nhất là cái tình tò mò lạ lùng ở bọn thanh niên, kêu gọi lên bởi cái hiện trạng kỳ dị và mới mẻ là tiếng cười đó.

Tiếng cười ? Tiếng cười là gì ? Vì đâu lại có tiếng cười ?

Tại sao tiếng cười đã có ngày xưa ?

Tại sao tiếng cười không còn nữa ? Bao nhiêu điều bàn tán xông ra gầm

réo chung quanh vấn đề này như những ngọn lửa bùng quanh một bùm cây phát hỏa. Người ta bắt các người già cả phải qua những cuộc điều tra, những kỳ chất vấn không ngưng, nhưng vẫn không thể lấy được ở bọn ấy câu giải nghĩa nào thích đáng về

tiếng cười. Hàm hồ để tìm biết, bọn thanh niên ủa vào những bác cổ viên và tra cứu những cuốn tự vị cổ không còn thích ứng. Họ còn so sánh kết quả những điều tìm được, và một ủy ban công bố rằng những định nghĩa ở cuốn Webster là hay hơn cả. Định nghĩa thế này :

CƯỜI. - 1. Có nơi một sáng sủa hoặc mắt hể vết nhăn, để biểu lộ sự vui lòng; thường thường trong lúc đó có, những tiếng lóc sọc của giọng, kể đó là sự thoải hơi trong phổi ra và có những cái rung động mạnh ở hai cạnh sườn.

2. - Vui vẻ, tỏ ra mình vui vẻ, vui tình hay làm vui tươi, tươi tắn hoặc có tính vui tươi.

Tuy những câu định nghĩa này được coi như những câu hay nhất, song lại sinh ra những điều bí mật mới ; « sự vui lòng », « vui vẻ », « làm vui » « tươi tắn », « có tính vui tươi » bao nhiêu tiếng ấy không ai biết và cũng bí nhiệm như tiếng cười. Sự tò mò sôi nổi thêm lên. Những cuốn tự vị cổ họ đem tra cứu từ đầu đến cuối. Kết quả : họ tìm thêm ra được hằng đản hằng lữ những tiếng bỏ đã lâu không dùng.

Sự sinh hoạt của những ông bố, bà mẹ thành rất khế chịu. Ngày nào, và một nửa phần đêm nào các cụ cũng bị chao chất những câu hỏi :

- Danh dự là cái gì ?
- Trung tín là cái gì ?
- Thơ là cái gì ?
- Phẩm giá là cái gì ?
- Khiêu vũ là cái gì ?
- Nghệ thuật là cái gì ?
- Hòa bình là cái gì ?
- Chân lý là cái gì ?
- Đẹp là cái gì ?
- Ai tình là cái gì ?
- Đẳng cấp thế là cái gì ?

Cuộc đời của các bậc cha mẹ này không mấy nổi thành ra không thể chịu được. Nhiều người phải bỏ gia đình. Những người khác - khôn ngoan hơn - nói là bị điếc. Một cụ rất mực già là người trước đây bao nhiêu năm rồi, đã có dự vào cuộc hội nghị cuối cùng của Hội Quốc Liên, cụ cho bọn thanh niên biết rằng danh dự, chân lý, trung tín, v. v. là những đức tính mà xưa kia dân chúng nói là tin theo. Nhưng lời phân giải này bị coi là không thỏa đáng chút nào. Tại làm sao dân chúng ngày xưa nói là tin theo những đức tính ấy ? Cụ già bối rối không biết trả lời ra sao được, cụ gãi lên cái trán hói của cụ, rồi cụ gạt đầu luôn mấy cái liền.

(Xem tiếp trang 17)

## ÁO RÉT 1939...

Hãng dệt Phúc-Lai đã có catalogue 1939-1940 các hàng mùa lạnh. Áo len, áo sợi, đủ các kiểu, các màu. Các nhà buôn nên viết thư ngay về lấy mẫu

**PHUC - LAI**

87-89, ROUTE DE HUÉ

HANOI

Docteur

**Cao Xuân Cầm**  
de la Faculté de Paris

CHUYÊN TRỊ :

BỆNH HOA LIỆU và NỘI THƯƠNG

Khám bệnh tại :

153, Henri d'Orléans - Hanoi  
(Phố cầu Đông, cạnh Hội Mỹ-Thiện)

Sách « Nói chuyện nuôi con » của bác-sĩ làm có bán tại hiệu Nam-Kỳ, phố Bờ-hồ, 17 Francis Garnier, Hanoi. Giá 8p. 35 một quyển



# TRÔNG CÙNG

## TIA SÁNG GIẾT NGƯỜI

**C**ó người hỏi: « Người ta thường nói đến « tia sáng giết người ». Vậy tia sáng ấy có thực không, và nếu có, thì lực lượng giết hại của nó lớn bậc nào? »

Về câu hỏi trên, tôi có thể không lưỡng lự mà trả lời « có », duy tôi không hẳn đồng ý vì cái tên người ta đã đặt cho cái tia sáng bí mật ấy.

Tôi còn có ý tưởng rằng khi tia sáng ấy đã hoàn toàn, khi hiệu lực của nó đã mạnh hơn lên nhiều thì nó sẽ đáng để cho người ta đặt tên là « tia sáng hòa bình » có lẽ đúng hơn.

Không còn nghĩ ngờ được rằng những nhà thông thái nhiều nước hiện đang nghiên cứu một thứ tia sáng mà công dụng rất đáng chú ý. Nhưng sự bí mật giữ rất kín khiến người ta không thể nói đến một cách rõ rệt được.

Không còn ngờ được rằng người ta đã mở những cuộc thí nghiệm ở Pháp, ở Leicester (Anh) ở xứ Galles, ở Rome ở New-York, ở Berlin và ở Breslau (Đức); những cuộc thí nghiệm mà, nếu chúng ta phải tin những nhà phát minh, đã vượt qua cái giới hạn của phòng thí nghiệm.

Chẳng hạn ở xứ Galles có một cái đồi cỏ, đỉnh đồi có một ngôi nhà trở trọi chung quanh có căng giầy thép gai nối với những hiệu báo động.

Một nhà thông thái Anh tên là Grindell-Matthews làm việc ở đây và ở luồn đây; miễn ấy người ta đã tưng ông cái tên « Matthews: tia sáng giết người » Thỉnh thoảng người ta thấy

một tia sáng ở nóc ngôi nhà ấy chiếu đi rất xa lên trời và biến vào không gian.

Người ta còn thuật chuyện rằng những người tò mò hơi lảng vảng quá gần miền cấm địa ấy một chút, đã không cử động được vì một sức bí mật. Sau hết người ta quả quyết rằng chính phủ Anh đã phải bỏ ra một món tiền rất lớn để chiếm độc quyền về việc phát minh tia sáng ấy.

Nhà thông thái Ý Marconi, lúc cái chết đã làm đoạn sự nghiệp tốt đẹp của ông, cũng đã bắt đầu tìm thấy cái tia sáng làm liệt bại.

Về phần bác sĩ Testa ở New-York thì ông quả quyết rằng đã tìm ra một tia sáng có thể hãm được cả một đoàn máy bay đang bay.

Nhưng chúng ta hãy yên tâm. Tất cả những tia sáng có cái tên buồn thảm — tới nay — chỉ làm đứng những máy móc hay làm liệt bại ở đường xa, không giết hại người ta; cho nên hiện nay ta có thể tin rằng nếu một việc phát minh như thế đã hoàn thành thì kết quả ấy sẽ có hiệu lực khiến không thể có chiến tranh được và tránh cho thế giới sự tàn phá, hơn là trở nên một thứ khí giới mới có sức giết hại lớn hơn những khí cụ chiến tranh ngày nay.

(Robinson) - M. dịch

## HÀNH TINH ĐI TRÁI ĐƯỜNG

**C**HÚNG ta biết rằng trái đất lần chung quanh một giới theo một chiều trái với chiều đi của kim đồng hồ. Chín vệ tinh của Mộc tinh (Jupiter) và hai vệ tinh của Hỏa tinh (Mars) cũng đi theo lối ấy; tuy thế những vệ tinh của Thiên vương tinh (Uranus) và Hải vương tinh (Neptune), hai hành tinh xa nhất, lại đi một chiều ngược lại.

Vì một giới là chủ cái luật của mình và bất « con cháu » đi nhanh mực nào hay theo hướng nào là tùy ở ý mình cả, thì tại sao lại có những hành tinh nhỏ trái cái luật ấy?

Các nhà thiên văn đã mãi nhiều công tìm tòi để giải nghĩa cái tình cách... ít ra biết lập ứng? Kể luận các ông cho rằng trước đây hàng mấy nghìn triệu năm, có một mặt trời khác và phải một giới của chúng ta đã bị một giới sau này hút lấy, hay một khối lửa đi qua đã làm rối trật tự của luật mặt trời. Đã sao cũng chỉ những tai biến đại loại như thế đã có thể làm rối loạn nhiều hành tinh trong một thời kỳ. Hẳn là

các vệ tinh của những hành tinh kia đã thừa cơ hội để bỏ con đường ổn định của một giới: nhiều vệ tinh đã đi theo lối của kẻ tranh quyền!

Con cháu cũng như nhau cả, vậy hẳn là một giới có khi đã phải hối hận, như một người cha hiền, rằng đã không chăm nom săn sóc con cái được chu đáo hơn!

Ước ao rằng trái đất của chúng ta một ngày kia sẽ không nảy ra cái giống đĩ lối đi chơi... Hẳn là một cảnh tượng lạ khi trông thấy mặt trời ở chân trời, đứng yên một lúc, rồi lại yên lặng trở lên.

Khi ấy thì hẳn đến già cũng không biết phải gáy vào lúc nào!

(Robinson) - M.

## BẠN CÓ BỎ TIÊU HÓA TỐT KHÔNG?

**B**ẠN hãy yên tâm, tôi không muốn nói một thứ thuốc nào đó có thể chữa khỏi hết bệnh tật, nhưng tôi chỉ nhắc bạn lại những điều mà chúng ta đã học cả ở nhà trường và lẽ tất nhiên là chúng ta đã quên: ấy là sự tiêu hóa bắt đầu ở trong mồm vì công dụng của nước bọt.

Muốn tiêu hóa được tốt, chúng ta phải ăn thông thả và học nhai, nghĩa là nghiền tất cả các thức ăn nghiền ra và thấm đều nước bọt trước khi đưa xuống dạ dày.

Bạn có biết sẽ xảy ra sao nếu ta không cần thận như thế: dạ dày sẽ phải làm công việc ấy bằng cách dùng nhiều thứ toan trong dạ dày, song những thứ toan này ít lắm, không thể làm đầy đủ công việc tiêu hóa, vì thế một phần thức ăn đã tiêu thụ trở nên vô ích. Cái phần thức ăn ấy có thể tới 80%, nghĩa là 80% những thức ăn mà chúng ta đã chịu khó mua và nếu nướng không ích gì hơn cho bạn, thà cứ để ở nhà người bán thực phẩm: bạn có để ý đến những tiền mà bạn đã tiêu phí vô ích không?

Có lẽ bạn sẽ trả lời tôi rằng thường thường chính bạn vẫn ăn và cho con cái ăn những thịt băm nhỏ, rau nghiền nhỏ và những quả chín « nuốt » được một cách dễ dàng: cái hại chính ở chỗ đó, vì không phải việc nghiền thức ăn bả ra là quan trọng, nhưng là việc ngấu nước bọt vào thức ăn, và vì thế trẻ con không được « nuốt » ngón một cục sữa, nhưng uống từng ngụm nhỏ để cho nước bọt theo vào hết sức nhiều.

Vậy bạn hãy thử học nhai lại đi nếu bạn muốn được khỏe mạnh luôn luôn.

(Messidor) - M.

## NGAY NAY NÓI

Lê Trung Thìn, Phan Thiết. — Một cậu tình nhân yêu nhau tha thiết. Thiếu nữ đã chờ người yêu được 4 năm nay vì thế rất người con trai tình đi học thêm ba năm nữa. Có nên không? Bất người yêu cho mình lâu như thế có hại gì về cuộc hôn nhân sau này không? Hiện giờ mỗi người đã được 29 tuổi rồi.

— Chăm sóc ta có cần: cưới vợ thì cưới liền tay, chứ để lâu ngày lắm thì đơm pha. Nhưng câu này là chỉ vào chế độ cũ, khi hai người trai gái không thể biết nhau. Nhưng ở trường hợp ông, thì sự chờ đợi đó không hề gì, miễn là tình yêu của thiếu nữ bền chặt, cố nhiên. Với lại đợi có một địa vị chắc chắn rồi mới lấy nhau là một phương cách khôn khéo. 20 tuổi hãy còn trẻ lắm, với gì.

Hữu Văn, T. V. H. và O. Phạm v. Nghiêm, Hanot. — Xin bằng sáng chế ở đâu (bất cứ sáng chế thứ gì) có tốn tiền không? Chưa bao nhiêu lần thì được lĩnh bằng?

— Muốn có bằng sáng chế phải gửi đơn đến phòng cấp bằng sáng chế (bureau de brevets d'invention) ở Phủ Thống sứ — trong nói rõ sự sáng chế của mình. Phí tòa không mấy. Muốn biết rõ, ông biên thư ra đó mà hỏi.

Sno Chang, Sầm-sơn. — Một người con gái gia giáo liệu cha mẹ có cho lấy một người làm trò trên sân khấu không? (Lam viết vì dụ) nếu hai người yêu nhau hết sức.

— Tại sao không, nếu cha mẹ không phải là những người có thành kiến tệ hại. Làm gì cũng là một nghề, và không có nghề xấu bao giờ cả, miễn là một nghề đường hoàng đối với cái khó nhọc lấy tiền. Câu « xướng ca vô loài », và sự khinh bỉ các đào kép bất chỉ là một sự vô lý và không công bằng.

H. C. Quảng-Ngai. — Muốn làm ở các xưởng đồng tiền bạc và từ thú ở Đông dương thì phải vào học ở trường nào? Học có bằng tú tài thì sau có thể lấy bằng kỹ sư không?

— Bên ta không có trường dạy các lái hay làm thợ máy bay. Chỉ ở bên Pháp mới có. Bằng tú tài chỉ là một thứ bằng tờ rằng mình có một nền học vấn thông thường khá khá, và để vào các trường Đại học khác mà thôi. Vào các trường chuyên môn ra mới là thợ máy bay kỹ sư.

Tô Tường dit Thiện Xuyên. — 1) Muốn biết một đôi chút của môn thuốc tây thì bằng bỏ, dùng thuốc và các chứng bệnh thường thì phải làm cách nào?

— Tất là phải xem sách thuốc, nhất là sách học của người khác bộ (Hannet de l'infirmier). Nhưng học về cách bằng

### CONSULTATION



KÉSTRÔM (đi khám bệnh):  
— Bấm qua đợc tờ, không biết tôi đau bệnh gì mà đêm nào ngủ cũng không được.

## Voronoff

Bác sĩ Voronoff phát minh sự tiếp hạch loại khí cho người để làm cho các cụ già hóa trẻ.

Thuốc SÂM NHUNG BÒ THẶN của PHỤC ĐĂNG DƯỢC HÀNG KHÁM lại, nhưng có thể thêm tuổi cho các cụ.

# NỘI CHUYỆN

bỏ, và các cách cấp cứu cũng các chứng bệnh thường (có nhiều sách nói đại khái về các chứng bệnh, như Larousse médical, livre de médecine pratique, v. v.), thì được. Còn ông chú có theo sách mà đòi chữa bệnh cho mình hay cho người — nhất những bệnh nặng — mà có khi nguy hại. Chữa bệnh cần nhiều thực học và kinh nghiệm, không phải ai xem qua sách cũng làm nổi.

2) Làm cách nào hay là xem những sách gì cho đúng hiểu biết về chính trị, xã hội, kinh tế?

— Ở bên ta, ông nên xem các sách loại *Nâng đỡ* của nhà xuất bản *Đời Nay*, hoặc các sách do các báo tờ xuất bản. Sách chữ Pháp, có các sách của Editions sociales Internationales ở 24 Rue Racine Paris, hay Bureau d'Editions, 31 Bd Magenta, Paris, là những nhà xuất bản chuyên môn ấn hành các sách về chính trị, kinh tế, v. v.

3) Muốn trồng cây, chiết cây, ương cây và trồng cây cho có sự kết quả tốt đẹp và chắc chắn thì phải làm cách nào và có những sách nào nói rõ.

— Những sách về khoa canh nông thì rất nhiều, sách riêng về cách chiết, ương v. v. Nhưng nhiều phương pháp không áp dụng được ở nước ta. Tốt hơn hết là ông nên hỏi ông Nguyễn công Tiểu, chuyên nông xứ — ít ra ông ta cũng biết lợi trong việc này — hay trường Canh nông ở Hà-nội.

Còn Minh, Nha-trang. — Một người, vì hoàn cảnh bố buộc phải thôi học sau khi đạt bằng Sơ học, muốn tự nghiên cứu một mình môn Pháp văn thì phải làm thế nào cho chóng giỏi có kết quả tốt và sách gì tiện cho bước đầu tiên ấy?

— Ở bên ta, các cách dạy chữ Pháp cho người muốn học lấy rất hiếm, mới có một hai quyển (như sách học của nhà xuất bản Mai-Linh), mà giá trị bình như cũng không được chắc chắn lắm. Các trường tư phần nhiều cũng có mở riêng lớp Pháp văn, nhưng thường từ bậc tốt nghiệp trở lên. — Tuy vậy đã muốn học lấy, thì cũng phải tạm dừng những sách nói trên kia trong bước đầu vậy. Rồi sau sẽ mua sách khác về văn Pháp hẳn mà đọc.

2) Và cũng vì hoàn cảnh mà một người cũng đạt bằng Sơ học (trái lại muốn học môn Quốc văn, muốn thường thức phần biệt những câu văn hay, dở của tác giả thì phải thế nào?)

(Xem tiếp trang 14)

## NHỮNG BÀ MẸ ĐƯỢC HUY CHƯƠNG

**G**ẦN đây ở khắp nước Đức, và riêng ở Berlin, người ta có lễ chức một thứ hội để phát mê-day cho những bà mẹ ngoài sáu mươi tuổi. Sau người ta phải săn sóc đến, nếu ta có thể nói là theo thứ bậc, những đàn bà trẻ hơn.

Theo những bản thống kê thì tất cả có 2.500.000 người mẹ được huy chương, trong số có 20.000 người ở Berlin. Ở Berlin 6.800 người có tám con trở lên được thưởng danh dự bội tinh vàng, 6.100 người (có sáu hay bảy con) được bội tinh bạc và 9.500 người có bốn hay năm con được bội tinh đồng.

Cuộc điều tra trong khắp nước Đức đã ghi được nhiều bà mẹ có mười sáu, mười bảy, mười tám và mười chín con, nhiều bà có tới hai mươi năm con và hơn nữa. Chỉ trong một quận Berlin-Charlottenbourg đã có hai người có tám năm con.

Năm 1937, ở Đức có 1.324 đàn nữ sinh đôi và 36 đàn nữ sinh ba.

Danh dự bội tinh là một thứ mê-day hình hơi dài, trắng men màu thiên

lôi 2.500 bằng. Vì lại bác sĩ có quyền lấy của khách hàng, theo tục nước Anh, một số tiền phí (tên là một guinée mỗi đêm Anh. Vừa đi vừa về Londres — Bombay cộng 12 dặm, vậy y-sĩ đã được lĩnh 12.000 guinée (12.000 bằng). Còn như chính giá tiền thăm bệnh thì độ gấp hai món tiền ấy, nghĩa là tổng cộng, tính cả số tiền bồi thường riêng cho y-sĩ vì đã tạm bỏ khách hàng quên trong một thời kỳ, thành một món 50.000 bằng, tức là gần 8 triệu quan (hay 88 vạn bạc ta) mà ông hoàng Ấn đã tiêu về lần thăm bệnh của bác sĩ Evans.

Chúng ta ước ao rằng ít ra ông sẽ khỏi bệnh!

(Messidor)



— Tao vừa được đăng lên báo này a.  
— Thơ hay là truyện?  
— Không, họ đòi tao tiền báo.

## Câu dài nhất trong văn Pháp

**M**ỘT câu dài nhất mà người ta biết trong văn Pháp, nếu chính đó không phải là câu dài nhất, là của Damas ở một cuốn trong bộ *Impressions de voyage*, nhan đề là « La Villa Pamieri ».

Người ta thấy câu ấy ở trang 79, chỗ nói về Benvenuto Cellini; dài bốn trang, gồm 108 giòng, mỗi giòng chừng bình 45

# L'U'OM L'AT

thanh viên trắng; một cái vòng trắng trong có chữ thập ngược đen. Một mặt có những tiếng « Người mẹ Đức » Mặt kia : « Con làm vinh cho mẹ ».

Huy chương ấy đeo ở cổ, vào một cái giây màu thiên thanh. Đeo huy chương ấy được quyền người trẻ tuổi phải chào một cách riêng, được biệt đãi trong những cuộc hội họp, và trên lửa, trên xe, trong việc hưởng liền cấp dưỡng tuổi già và việc nằm nhà thương.

(D.I.)

## Một lần thăm bệnh đất nhất hoàn cầu

**Đ**Ó có lẽ là lần thăm bệnh mà người ta giả cho bác sĩ Geoffrey Evans, nhà chuyên môn Anh về thận. Vì bác sĩ phải đến giường bệnh thăm ông hoàng Baroda ốm nặng ở tận Bombay.

Trước hết, ông quan coi kho bạc của vua Ấn độ phải trả, lẽ tất nhiên, tiền lệ phí của bác sĩ: ông này phải đi máy bay để tới thăm bệnh nhân cho chóng, phí tiền

chữ cái. Người ta còn nhận thấy câu ấy có 68 dấu phẩy và 60 dấu chấm phẩy, 195 tiếng động từ, phần nhiều là ở thời hiện tại, và ông Damas kê ra trong câu ấy 122 tiếng tên riêng!

Ta nên nhớ rằng toàn bộ ấy có 29 cuốn mà cuốn « La Villa Pamieri » chỉ mới là cuốn thứ bảy tính theo niên hiệu.

(Marianne)

## Đúng một

**B**À ANNA SHERIDAN, ở Seneca Falls (Mỹ) vừa mới sửa lễ sinh nhật của bà. Để kỷ niệm cái ngày đáng ghi nhớ ấy, bà hút một điếu thuốc lá đầu tiên và nói với những người hàng xóm đến mừng bà:

— Phải, tôi không dùng lâu nữa, hút thuốc lá quận giấy vẫn đúng một hơn, và tôi định hút điếu thuốc lá ấy trong vài ba năm.

Ta nên nói thêm rằng có một trăm bảy cây nến thấp ở trên cái bánh dưng làm lễ kỷ niệm sinh nhật của bà ta!

(D.I.)

## Thư viện nhiều sách nhất hoàn cầu

**A**Y là Thư viện Quốc tế ở Paris nhiều sách nhất hoàn cầu, vì thư viện ấy có những trên bốn triệu cuốn sách. Thư viện British Museum mà người ta thường tưởng là lớn nhất hoàn cầu, cũng chỉ đang bậc nhì với chừng 3.800.000 cuốn sách. Sau đến hai thư viện Mỹ ở Yale và Washington. Thư viện Berlin chỉ đứng hàng thứ năm với 2.500.000 cuốn. Thư viện ở Strasbourg cũng đáng chú ý lắm vì có tới gần 1.400.000 cuốn.

(Messidor)

## Giấy thứ một nghìn triệu của thế kỷ này

**T**HẾ KỶ chúng ta bắt đầu từ 1er Janvier 1901, giấy thứ một nghìn triệu của nó đã qua đêm hôm 8 rạng ngày 9 Septembre, hồi 2 giờ 46 phút và đúng 40 giây. Tính ra đến 1er Janvier 1931 có bảy năm nhuận (1904, 1908, 1912, 1916, 1920, 1924 và 1928) và phải trừ đi 7 ngày trong số tổng cộng 31 năm, 252 ngày, 1 giờ, 46 phút, 40 giây. Số cộng ấy để tính và là do kết quả của những con tính này: trong một nghìn triệu giây có 16.666.666 phút và 40 giây; trong 16.666.666 phút có 277.777 giờ và 46 phút; trong 277.777 giờ có 11.574 ngày và 1 giờ; trong 11.574 ngày có 31 năm thường và 259 ngày.

Vậy cái giấy thứ một nghìn triệu ấy đã qua không ai để ý tới và không làm ai mất giấc ngủ cả; giấy ấy qua hôm thứ 252 dạng ngày thứ 253 năm 1931, vào mùa hạ. Những ai muốn tính chơi, có thể tính một cách dễ dàng cái giấy thứ một nghìn triệu sau theo lối đó.

(Marianne)

## Hoa sống được bao nhiêu lâu?

**K**HÔNG phải tất cả các thứ hoa đều có một đời quá ngắn ngủi như các thi sĩ vẫn phần nàn. Có nhiều thứ phong lan như thứ phong lan cừ khôi « Phalacopsis archilleriana » chẳng hạn có thể sống tới mấy tháng. Cái kỷ lục sống lâu trong các loài hoa đã về phần thứ hoa phong lan trên vì người ta đã thấy có một khóm hoa bền tới bốn tháng rưỡi. Hay nói cho đúng, 134 ngày, tức 2.240 giờ. Thứ hoa sống ngắn ngủi hơn hết là những hoa *ketmies* thuộc loại hoa cầm qui khoa (malvacées) nở vào khoảng 8, 9 giờ sáng và độ 11 giờ đã tàn.

(Messidor)

M. dịch

## Thư thứ hai

**THẬN TINH** hiệu « MẸ CON » không dám chắc rằng sẽ làm cho các cụ trẻ c cụ, mà lại bình phục sức lực lúc thanh xuân.

Những người đau mới mạnh xin hãy dùng nó sẽ mau lại sức. Những bạn thanh niên dùng vào thêm sự tráng kiện, và rất lợi trong những cuộc giao hoan.

Bảo đảm trừ tuyệt những bệnh như: di-tinh, mộng-linh, mắt hoa, tai ù, ban đêm nay liêu liêu. v. v...

**Phục-Đáng-Dược - Hàng** 130, Rue de Paris — Cholon

Muốn ăn các món cơm tây cho đúng vị, phải đến

**Café Restaurant**

**JOSEPH**

PHỐ BÍCHHO, HANOI

MỘT HÀNG CƠM ĐÀ NỘI TIẾNG



## PHÓNG SƯ NGÂN của TRỌNG-LANG

(Tiếp theo)

### Năm hôn bi



ÔI không thể không ngấm mấy người còn ít tuổi đó. Nhìn họ đang nằm như chết rồi, trong khói thuốc phiện, hom hem quá, và thiếu não quá, tôi không thể tưởng tượng được rằng mấy người mong manh đó đã dám coi trăn để mua một bài quyền mãnh liệt trước công chúng.

Cái người đã đâm gió lúc nãy — có tên là H. — bỗng ngồi nhồm phất dậy, tỉnh táo như không. Tôi tưởng hẳn sắp sửa giở một lối diễn gì nữa đây. Hai con mắt dữ tợn, gấn sâu vào trong bộ mặt gầy gò, nhìn trằm trập về phía tôi. Hấn sắp sửa nói, hay sắp sửa đâm đá tôi?

Thật ra, hẳn nói, mà nói rất nhiều:

— Vài ngày phiêu lưu, sương gió, đề đơi thuốc phiện, thuốc phiện đến. Đơi quên, quên không đến. Sương trong khố. Đó mấy là cái khoái về già, tuyệt nhất đời cho một người đã biết hết các thứ khoái lêm bêm ở đời rồi...

Hấn không « sướng giòng » khi nói tiếp đến cái đêm ở L. S. :  
— Vừa hát cải lương, vừa diễn võ, vừa làm trò ảo-thuật. Về môn ảo-thuật thì lại giỏi ngang với môn võ. Nghĩa là chỉ để đủ lờ một lũ Mường.

Hấn hất hàm về phía tôi:

— Mường có nghĩa là « thộn ». Ông cũng có thể là Mường được, một khi ông đã được ăn no — nhất là cơm tây — và trong túi có rất nhiều tiền rồi...

« Thộn những lúc này. Chả hạn:

«Tôi chia ra trước một lũ thộn, 5 hôn bi. Tôi giơ lên cho họ coi, tôi gõ vào một cục gạch cho họ biết không phải là giấy bóng. Rồi tôi ném thật nhanh từng hôn bi một. Thì ném đi đâu mà chẳng được, quý hồ đứng lao vào giữa sống mũi một ông ngồi xem mà

thôi. Thế là 5 hôn bi biến mất. Tôi rêu rao đó người nào biết chúng nó đã biến đi đâu. Trước một lũ mồm há hốc, tôi tươi cười trịnh trọng bước xuống, lại gần một ông tây, — có thể là một ông quan to to được — kính cần mời ông thò tay vào túi ông. Ông theo lời tôi một cách ngay thơ. Ông reo lên thì: ra năm hôn bi đã nằm tròn trong túi ông. Thiên hạ nhìn ông quan to to kia cũng có, và muốn nịnh tôi là tài tình cũng có, liền vỗ tay rầm lên.

«Thì có cái quái gì đâu! Và họ có tự biết cho họ là mường đâu! Trước khi giở cái trò bi ấy ra, tôi đã phải một thẳng trong túi đến ngồi gần ông tây đó, vì túi ông ta to, và nhất là ông ta lại không lâu cá như tôi, lại đứng đắn không nhìn ngang nhìn ngửa. Nhìn lúc vô ý, nó bỏ năm hôn bi vào túi ông, rồi đứng lên. Tôi thấy nó đứng lên là tôi hiểu rồi...»

### Hòm đàm người

H. nghỉ hơi một lát, rồi nói tiếp:

—Đó là một khỏe làm tiền giáo đầu để giữ nhất. Được thiên hạ tin rồi, tôi có thể cho ra khỏe này nữa, do cái óc sáng suốt của mình tự nhiên nghĩ ra, như các ông làm thơ xuất khẩu vậy.

«Đó là cái trò đàm người trong hòm, tức là trói một người đút vào hòm khóa lại rồi lấy kiếm đâm ngang dọc suốt qua hòm mà không phạm tới người bị trói đó.

«Hòm vốn có nắp mở từ phía. Phía nào cũng có thể ăn thông với ván sàn được. Sân ván lại có lỗ ăn thông xuống phía buồng tró.

«Ăn mặc cho ngộ ngộ một chút, tại gái nên bương cho có vẻ một bác phú thủy mường, rồi ra rêu rao, mời một người tinh nguyện lên cho mình trói bỏ vào hòm. Thường thường thì anh bị trói làm trò vào là công bạo.

«Nhưng có khi, gặp phải hai hạng người ngộ, không quen biết, nó xông lên chịu cho mình làm trò.

«Nếu gặp một anh bác búa, lâu cá, lâu tôm thì đành phải hi-sinh vậy. Nghĩa là rúi vào tay anh chàng vài ba « phơ », để anh ta lờ đi hộ, và để cho mình muốn làm gì thì làm. Tự nhiên vừa được tiền mà chẳng đau đớn gì lại vừa « làm phúc » nữa, thì tội gì chẳng lờ hộ cho người ta.

«Nếu gặp một anh ngu độn, thật thà, thì trói bếng anh ta lại cho thật chặt cứng. Rồi bỏ rốc ngược anh ta vào hòm cho anh ta thoát đầu đã phải đau như răn và hoa cả mắt rồi.

Mở nắp hòm ra, ở dưới sàn, đưa gậy lên mà sĩa cho anh ta một trận — gọi là không lấy mà xin ra à?

«Có anh ra ngoài, kháo rầm lên rầm rầm có ma nó cắn đau ghê, đau gớm, đau cuống người lên.

«Đó là mới xoàng có hai khỏe, trong một trăm, một nghìn khỏe làm tiền khác nữa!»

H. rít hai hàm răng lại. Trong ánh đèn mờ, tôi thấy hai mắt hẳn tí lại và như lúi mủi ra xa. Hấn cười:

—Làm được tiền của thiên hạ không phải là không khó nhọc. Dù trước một cái quần chúng rất mường!

Lời nói của hẳn như hàm một mối hận. Hay là hẳn đã quen mồm nói như những người ghen ghét?

Đêm đã khuya lắm rồi.

Người trai trẻ, nằm bên H. tự nhiên ngồi dậy, dần rú trên khay đèn như người ngộ gặt, và nói lối một câu bằng giọng cải lương Saigon, hùng và buồn, là cái phát trót của Hạng Võ trên bến Ô-giang.

Đều anh chàng này to ngang và gần liền với vai. Mồm hẳn rộng ngang với cằm. Hấn ngồi gò xuống. Tôi trông hẳn như

một người vuông.

Tôi buột miệng phi cười.

Hấn lống đảo mắt nhìn tôi, tuồng một cách lạ, và hỏi tôi một câu chẳng tuồng một chút nào:

— Như i... vào lỗ tai ngài, phỏng?

Tôi vội đáp:

— Giọng ông đi «sàng sè» buồn lắm!

Hấn lẩn thần nhìn cái gì không biết, rồi nằm xuống, làm bằm:

— Giọng tôi buồn, phải, vì buồn nên mới soi com từ mõi đến sót cả lòng, cả dạ...

H. phải giảng cho tôi hiểu:

— Giọng ông anh tôi buồn, nên có « mợ » cảm. Ông anh tôi lền yêu mợ tôi, tuy kếp đã vô số vợ và một nút con rồi. Người ta cho là ông anh tôi « hiếp » mợ tôi và cho luôn vào nhà pha...

Cả hai người đã nằm cả rồi: họ ôm lấy nhau một cách nề oải.

Tôi đã từng thấy hai gái đi tự nhiên ôm chặt lấy nhau mà khóc rưng rức.

Hai người này hình như lại không khóc được.

Tôi thấy rõ rệt rằng, tự người họ, có một cái gì ghê gớm lắm muốn phát ra thành tiếng kêu, tiếng cười hay tiếng chửi.

### Trong rạp hát.

Tôi chủ ý đi tìm anh N., một tay mới nổi giàu một cách đột ngột. Tôi không gặp anh ta, và chỉ còn cách vào rạp hát để kiểm giữa người xem và con hát, một bài học làm cầm của lịch sử.

Tình cờ tôi được biết một khỏe làm tiền, kẻ cũng khéo.

Cái vui sướng của tôi là được ngồi thuê thoải, nhưng chỉ trong một giờ thôi — trên ghế dài sạn những đất cai vụn, ở hạng bét, giữa những bấp bề sân guốc và không mấy khi dận giấy guốc, giữa những quắc ào nâu bỏi bầm mà người ta tha từ chày

từ bên tàu tha vào.

Một quần chúng chất phác đã rung, ở đây, làm cho tôi cảm động khi họ gọi Không Minh là cụ và Tào Tháo là thằng. Sự thật của họ có khi lại nanh ác nữa :

« Nước mắt gì ! ui chà chà bà Tôn phu nhân ! Sáng ngày ông thấy chạy nhặng đi mua trà trầu, chân to bằng cái trống, mặt đen như tây thắm... »

Hay là : « Cái thằng ăn cắp kia đi nhà thổ quýt, bây giờ sắm vai vua Phiến, rõ thối hay chưa ? » vân vân.

Ghế trên có người « sượt ». Họ bảo nhau thật to :

« Sượt cái thà gì thế ? »

Một thằng bé, nghề cò, rit lên mấy tiếng : « Lộ thế ? »

Nó đã thụt xuống hẳn gậm ghế, giả vờ trốn, rồi lại nhó đầu lên. Tôi thấy mắt nó toét, lưỡi nó thè thật dài. Mọi người khúc khích cười. Trên sân khấu vai trò vẫn khốc sướt mướt, sau khi đã để ra một con « poupée » Không ai hiểu họ diễn tích gì cả. Nhưng mà cũng cứ xem. Khi một quần chúng

cần phải xem.

Tôi nhìn ngẩn ngáy thứ, đã thấy thú vị hơn tất cả các vở kịch của lịch sử. Nhưng cần phải ngồi ở hạng bét.

Và hơn nữa để được gặp một anh chàng đi xem hát không bao giờ mất tiền. Tôi đã mời hẳn một điều thuốc lá. Đáp lễ lại, hẳn đã cho tôi nhìn một bộ mặt bơ phờ, hai đồng rương cái má, một cái mồm dùm lại để hít khói thuốc một cách kho nhọc thật buồn cười.

Và nhất là những câu chuyện khoe khoang một cách ngây ngô :

— Cháu à ? Thì cháu đã ra vé « sót ti » (sortie) rồi chứ còn gì nữa. Mỗi tối ít nhất là một vé. Một tháng ba mươi vé thì một năm, hai năm, ba năm, có phải là một thúng không ?

— Bác quen người soát vé ?

— Thì đã đành rồi. Hôm nào khát nước thì hai vé. Một vé để vào xem, một vé để bán lại lấy hào chỉ. Mà ngay trước mặt ông chủ, cháu cũng có cách lấy vé như thường.

Hắn hít thuốc lá đến tí nữa

sặc, trịnh trọng trong câu chuyện lúc này :

— Hôm nào rạp hát đông quá, có ông chủ đứng coi ngay cửa rạp. Muốn lấy vé, cháu lại gần bác xe vé, kêu to xin một cái chương trình.

« Đem chương trình ra chỗ vắng, mở ra sẽ có một nửa vé xé rồi và một cái « cắt sót-ti »

« Thế là vào đường hoàng.

Tôi lăn la bỏi đến cách họ làm tiền. Vì cách đưa vé đó đã mở đường cho nhiều cách khác, kiếm tiền được.

Hắn không ngần ngại nói luôn một thôi :

« Hôm nào rạp hát diễn một tích gì hay một cách ghê gớm, thì thế nào cũng phải hết vé từ sớm. Anh em liền làm cái cách này : có bao nhiêu vé hạng bét, hay hạng trên một tí, bỏ vốn ra mua hết. Thành thử vé hạng dưới chưa đến giờ mở màn, mà người xem không mua được.

« Lúc bấy giờ anh em mới tổ chức một châu bán lại. Đại khái, ba hào la bán lấy bốn, có khi năm hào, mười vé lãi hai đồng, hai mươi lãi bốn đồng. Cả tối lãi độ chục bạc. Có phải là lương một ông đốc không ?

« Mà chẳng mất gì, chỉ một tí lâu cả thôi ! »

— Nếu bán không hết ? (Tôi hỏi hẳn)

Hắn đi tay vào người tôi mà cười :

— Ông thật thà quá ! Nếu không bán được, thì trả lại cho anh bán vé, không khó gì.

Hắn bỗng nháy mắt :

— Ông tưởng chỉ có một anh « chắm mút » mà thôi à ?

Tôi cũng cười :

— Ai biết đâu chỗ « ma ăn cỏ » đó !

— Chả trách mà trông ông ngốc quá !

Hắn còn nói thêm với tôi :

— Cứ gì ở rạp hát. Cả ở rạp chiếu bóng nữa. Vô số anh giàu về cách làm tiền đó. Chỉ khác là ở rạp chiếu bóng thì trẻ hơn nhiều.

Hắn đã liu diu đôi mắt lại, chum chúm bộ môi dầy và nhìn ngang một cách tự đắc.

Tôi xin thú thật rằng, tôi chỉ muốn tát cho hẳn một cái, nhẹ nhẹ, như tát một đứa trẻ quai gờ lớn sớm quá, và hẳn xước vò cùng.

Một người ý hẳn đã bị điện bộ của hẳn làm cho khó chịu, nó leo vào.

— Chủ nó biết thì có tù !

Hắn bấu môi :

— Tù (thế nào ? Mà bác thì biết quái gì ?

Người kia vẫn còn hẳn học :

— Chứ lì không tù (« Tù mê đi... »

(Còn nữa)

Trọng Lang

## Hạnh - phúc rung - rinh...



— Tôi chán mợ ấy lắm. Trong chỗ vợ chồng dường như có điều bất mãn lạnh lùng. Than ôi, tình duyên !



— Cậu ấy đáng ghét lắm. Tuổi chưa bao năm mà cóm-róm như cụ bảy mươi. Than ôi, thú xuát tìm đâu nữa !



— Thuốc VẠN-BẢO là cứu-tình của tình yêu. Khi trước nếu hai ta đã biết dùng nó, thì đâu phải riêng hận, riêng sầu...

Thuốc VẠN-BẢO mạnh xấp 10 lần thuốc hồ-thận cụu-truyền. Có thể cho đàn ông, có thể cho đàn bà. Khi mua nên nói rõ.

1 hộp dùng 10 ngày 4p.00

1 hộp là 4 hộp 15p.00

Tổng phát hành phía Bắc :

**VẠN - HÓA**

8, Rue des Cantonnais - Hanoi

Tổng phát hành phía Nam :

**VÕ - ĐÌNH - DẪN**

323, Rue des Marins - Cholon

ĐẠI-LÝ : Mai-Linh 60-62 Cầu Đất Halphong, Nguyễn-vân-Độc

11 Rue des Caisseries Hanoi

Của D. nhoi và Chandon  
**Chết cảm chết ngọt**

**THẦY GIÁO** — Anh hãy tìm một chuyện thì đi về công bằng.

**HỌC TRÒ** — Hai người dân bà đi tàu hỏa, cùng ngồi một toa. Một bà muốn đóng cửa, lấy cớ rằng nếu mở cửa bà ta bị cảm mà chết. Một bà muốn mở cửa lấy cớ rằng nếu đóng cửa bà ta bị chết ngọt. Muốn công bằng, con với vàng đứng dấy xử hộ như thế này: Mở cửa cho bà này chết cảm rồi lại đóng cửa cho bà kia chết ngọt.

**Không yêu được**

**CON**, muốn thử ý mẹ — Thưa mẹ, mẹ có góa có Liền không ạ?

**MẸ**, thật thà — Mẹ góa thế nào được có ấy.

Của Đỗ Mạnh Thường

**Vợ đi...**

— Tôi sắp ly dị vợ, anh ạ...  
— Sao, bác gái ấy à...  
— Phải, tôi ghét nó cái chỗ là: đối với người khác thì nó ra vẻ đoan trang, đứng đắn, nhưng đối với tôi thì nó cứ lẳng lơ như con đi ấy!



**Không ưa nói đùa**

— Đồ con chó, đánh bac bíp...  
— Ông nói đùa hay nói thật đấy?  
— Tao nói thật đấy...  
— Ông cũng giống linh tôi, lời ghét nói đùa thương hạng...

**Ngôi sao**

— Trò B. hãy kể lên một ngôi sao gần trái đất của chúng ta.  
— Ngôi sao chiếu bóng ạ...

Của Vũ Đức Vy

**Thế thì hay**

**KHÁCH** — Ông có còn cái thứ cà phê tôi mua hôm qua chứ?  
**NHÀ HÀNG** — Thưa ông chúng tôi còn nhiều lắm. Chúng tôi bao giờ cũng phải mua trữ sẵn hàng bán ba bốn tháng.  
**KHÁCH** — Thế thì hay lắm... Tôi sẽ trở lại hàng ông ba bốn tháng sau, vì cà phê của ông kỳ này xấu lắm.

**Nói sang**

**LÝ ĐƯƠNG**. — Nhà cháu tát cái ao hai mẫu ở đằng trước nhà, bắt được con cá trắm lớn đem biếu cụ.  
**BÀ CỤ**. — Gật gù có vẻ khoái trí và nói: « Con cá này mua ở chợ phải đến sáu bảy hào đấy nhỉ ».  
**LÝ ĐƯƠNG**, buột miệng, — Thưa cụ những một đồng nó mới bán cho cháu đấy ạ.

**Chỗ cuối cùng**

Học trò đã xếp hàng sắp vào lớp. Bè mếu máo đến hỏi cô giáo xem đứng vào chỗ nào được. Cô giáo bảo: « Em xuống đứng cuối cùng vậy ». Bè chạy xuống cuối hàng rồi lại chạy lên nói: Thưa cô, anh lý đứng cuối cùng mất rồi!

**Lạc con**

Trong bữa bữa liền người ta thấy

một tờ báo thông tin kia đồng mãi hai tin sau này:

**MẮT CON**. Tôi lạc mắt đứa con lên 6 tuổi tên là Lạc, tóc đỏ, mặt trắng, có cái sẹo nhỏ gần mũi. Ai thấy ở đâu cho biết xin hậu tạ. Lại 11 phố Lò dúc.

**TRẺ LẠC**. Ở phố Quan Thánh có cậu bé trạc 5, 6 tuổi bị lạc. Cậu bé này mắt mũi trắng trẻo, tóc hung hung đỏ. Cậu có một cái sẹo ở dưới mí mắt bên mũi, cậu nói tên là Lạc. Hiện nay cậu ở số cầm hàng Đẩu. Vẫn chưa thấy ai đến nhận.

Của Nguyễn Văn Quế

**Con rận**

Ông chủ đang ngồi tiếp khách, bỗng thảng hầu đứng sau kêu lên rằng: « Thưa ông trên vai ông có con rận » Nói xong nó liền chạy lại định bắt. Ông chủ tức lắm, ngượng ngùng với khách, nói khẽ với nó rằng: « — Bận sao không được kêu to lên như thế nhớ, làm cho tao mất cả thể diện với khách, thì tao tống cổ đi, hiểu chưa? »  
Ngâm nghĩ một lát thảng hầu khoan tay nói: « Thưa ông lúc này không phải con rận, đấy là cái bụi đấy ạ! »

**« Ngày Nay » nói chuyện**

(Tiếp theo trang 13)

— Cũng như trường hợp trên, các sách diễn giảng về quốc văn bên ta không có, trừ vài quyển dùng ở các trường. Nhưng muốn luyện tập viết văn quốc ngữ, có thể xem thêm các báo chí và những sách, truyện quốc văn đã xuất bản, để so sánh và học tập. Còn sự muốn thường thức đúng một áng văn hay, đó là việc rất khó. Muốn được phải có một học lực (culture générale) rộng rãi và sâu sắc, mà theo hiện tình giờ, ngoài sự theo học tiếng Pháp không còn cách gì lợi hơn nữa.

**Có Báo Thơ (Phổ mới)**. — Một số đồng phụ nữ rằng đang đến, đem gạo đi thành ra trắng, như thế rằng có hạt không? Tại làm sao? Và muốn gạo trắng trắng mà không có hạt thì phải dùng cách gì?

— Ràng đã nhuộm đen mà đem gạo cho trắng thế nào cũng có hạt đôi chút, vì tất phải dùng đến một thứ thuốc có nước toan (acide), có thể làm hại men (email) răng. Đến những nhà chuyên môn đánh răng và có thể tin cần được thì sự hại cũng không mấy.

**Có Báo Thơ (Phổ mới)**. — Ở trong gia đình, tại làm sao ông cứ gọi cháu gái, bé bé quý cháu gái, bé bé con gái, mẹ quý con gái?

— Ta có thể giảng đó là theo lẽ tự nhiên. Nhưng nếu cho nói thế là không giảng gì hết, thì nên biết ý kiến của các nhà bác sĩ về tâm lý và vật lý. Các ông này cho rằng sự đó do ảnh hưởng tự nhiên của đực đối với cái (appel des sexes). Cái tiếng gọi « trai gái » này liềm tăng cả ở trong những loài tinh trong sách nhứt (me con, anh em v.v.), và đó là một sự tự nhiên không có gì đáng e thẹn.

**Branto, Hanoi**. — Tôi muốn mua một quyển sách chỉ cách thức những việc cần dùng sang bên Pháp, nhưng không biết ở đâu có bán mua mà mua cả.

— Nhưng « việc cần dùng » đó là

những việc gì? Có phải là lời chỉ dẫn cách thức ăn ở khi ở bên Pháp không? Nếu như vậy, mà ông là du học sinh thì nên viết thư hỏi Tổng Cục các học sinh của ta ở bên Pháp nhờ chỉ bảo tường tận; nếu ông là du khách thì đợi khi sang Pháp mua những quyển « guide », không thiếu gì.

**Branto, Hanoi**. — Tại làm sao một người ơi rất giỏi, chăm tập võ mà người không được khỏe?

— Chắc chắn là do một cơ nào đó mà ông không biết, hoặc tập quá sức, hoặc bộ phận trong người có cái hỏng hay xấu, hoặc sống không điều độ. Cần phải tìm nguyên cơ của sự yếu của mình, và nếu không tìm được nên đến hỏi thầy thuốc.

**Branto, Hanoi**. — Giải văn chương Tự lực văn đoàn năm 1939, không có giải nhì, giải ba, và các giải khuyến khích, hay chỉ có một giải nhất 3000. thôi?

— Giải thưởng T.L.V.D. năm 1939, cũng như mọi năm, nguyên chỉ có một giải 2000p. để tặng tác phẩm nào hay nhất trong năm đó là nguyện vọng của ban giám khảo. Nhưng nếu không có

tác phẩm nào xứng đáng, ban giám khảo có thể tùy định mà chia giải thưởng ra được. Trường hợp này thường có trong các giải văn chương bên Pháp.

**Trần thiều Báo, Thái-bình**. — Đi học mà mục đích cốt để làm quan, hay làm công trong một công sở nào, sự học đó có danh giá gì cho lắm không?

— Danh giá lắm, danh giá của một ông quan, ông phán trong xã hội mình, nghĩa là danh giá còn to lắm. Ấy mới đáng buồn, vì chưa biết bao giờ người mình mới nghĩ rằng muốn làm việc gì cũng được, miễn là lúc nào cũng giữ được toan vẹn cái nhân cách của mình.

**Niệm Niệm, Hanoi**. — Trong nhiều vở kịch Pháp có những đoạn hai người đang nói chuyện với nhau, một người trong bọn muốn tỏ rõ tâm tình mình thường hay quay ra nói riêng (à part) với không cho người kia nghe thấy. Làm thế nào cho khán giả vẫn nghe được câu nói đó?

— Người đó ra ngoài rìa sân khấu, sát chỗ khán giả ngồi, và nói đủ rõ để người ta nghe thấy. Dẫu người đối diện có thể nghe được cũng không sao, vì kịch tức là một lệ định rồi (une convention).

**Niệm Niệm, Hanoi**. — Người viết kịch có nên chỉ rõ trong từng cảnh cách bài trí thế nào không? Hay đó là công việc của người xếp cảnh?

— Nên lắm. Vì ý kiến của người viết

kịch nhiều khi cần cho sự hoạt động hay ý nghĩa của vở kịch theo trí nghĩ của người viết. Tuy vậy người viết cũng chỉ có thể chỉ dẫn đại khái mà thôi, người xếp cảnh vẫn là cần. Người này dẫn cảnh theo quan niệm riêng của mình — đồng ý với tác giả — và có khi thêm màu sắc cho vở kịch nhiều lắm.

**B. Hanoi**. — Một người vợ bạo tàn, bị người chồng hất hủi, bỏ: báo, muốn tìm ở mình những lời an ủi và muốn coi như người bạn thân. Như thế mình sẽ phải xử sao? Có nguy hiểm gì cho mình không?

— Xử a u đối với bất cứ người bạn gái nào khác, nghĩa là chính đáng và đường hoàng. Còn nguy hiểm thì có nhiều là nguy hiểm, chừng nào mình không chắc giữ mình trước sự cám dỗ chừng ấy. Và nếu sự sum họp của đôi vợ chồng vẫn còn có thể, ta nên tìm cách hòa thuận lại cả đôi bên, đó là công việc tốt.

**Có Mộng Trưng, Thái-bình**. — Mấy người bạn tôi mắc bệnh đau tim nói rằng vì thất vọng nhiều. Vậy thất vọng vì tình nhiều có thể mắc bệnh ấy được không?

— Có người không thất vọng bao giờ mà đau tim, có người nhiều thất vọng mà vẫn không đau tim. Thất vọng có thể khiến cho người suy yếu, hoặc làm yếu bộ thần kinh, hoặc yếu một số phận gì khác, hoặc mắc bất cứ bệnh gì, không có gì bệnh đau tim. Thất vọng vì tình cũng như thất vọng vì cơ khác, vì mất trộm chẳng hạn. Có điều người ta nói vì tình mà đau tim cho có vẻ « đẹp » và « nên thơ », vì ai tình người ta thì bặt đặt vào quả tim, chỗ quý nhất, người ta tưởng thế.

**Có Mộng Trưng, Thái-bình**. — Tôi đã bỏ dự luận mà gần một người dạy học tại (precepteur). Đối với luân lý Việt-đông thì tình yêu đó có chính đáng không?

— Sao lại không, bất cứ đối với luân lý nào. Mà trong trường hợp này nếu luân lý ngàn năm là luân lý trái. Người ta nói: nửa chữ cũng là thầy. Nếu không được lấy thầy dạy học thì có có nhiều hy vọng ở già.

Mời các ngài tới nếm các món ăn Tứ-Xuyên

tại

**Cao lâu Tứ - Xuyên**

82, HÀNG TRỐNG, HANOI — GIẤY NƠI SỐ 394

Sẽ được vừa ý vì MÓN ĂN NGON

Cách tiếp lịch sự — Nhận đặt tiệc

# CHÍNH THỂ ĐÔNG PHÁP

của HOÀNG-ĐẠO

VỀ thời nước ta còn độc lập, vì thử có công dân giáo dục, ít ta chỉ nói đến chính thể riêng của toàn quốc Việt Nam. Nhưng, từ ngày nước Pháp bảo hộ đến giờ, nước Nam ta đã chia ra làm ba kỳ, sống dưới ba chế độ chính trị khác nhau: Nam kỳ, Bắc kỳ và Trung kỳ.

Ba kỳ ấy, về phương diện pháp luật, có một điều chung: cả ba đều là bộ phận của xứ Đông Dương của người Pháp, mà ta gọi vắn tắt là Đông Pháp.

Vì vậy, muốn nói đến nước Nam, trước hết cần phải nói đến Đông Pháp, cần phải giải thích thế nào là Đông Pháp, cần phải rõ chính pháp xứ ấy ra làm sao.

Đông Pháp là tên gồm của năm xứ: Bắc Kỳ, Trung Kỳ, Nam Kỳ, Ai Lao và Cao Mên, không kể đất Quảng Châu Vân mà người Tàu đã nhượng lại cho nước Pháp trong một thời hạn là 99 năm.

Đông Pháp thành lập từ năm 1887. Trước năm ấy, năm xứ không có liên lạc mật thiết với nhau: Nam Kỳ vào Cao Mên thì thuộc bộ Hải quân và Thuộc địa Pháp, còn Bắc Kỳ và Trung Kỳ lại thuộc bộ Ngoại giao. Đến ngày 17-10-1887, một đạo chỉ dụ của Thống Lính Pháp đặt ra chức Toàn Quyền Đông Pháp để cai quản tất cả thuộc địa và xứ bảo hộ của Pháp ở Đông Dương. Và, hai năm sau, chức Khâm sứ chung cho Trung Bắc Kỳ bãi bỏ. Từ đó trở về sau, Đông Pháp thành ra một xứ có tính cách riêng, trùm lên cả năm xứ Cao Mên, Ai Lao, Trung kỳ, Nam kỳ và Bắc kỳ. Vì thế ta phải phân biệt ra hai phần 1) chính pháp của toàn thể Đông pháp 2) chính pháp của riêng mỗi xứ.

Toàn thể Đông Pháp đặt dưới quyền một vị toàn quyền. Nhưng nếu vị toàn quyền ấy cai trị cả xứ, vị ấy không có quyền lập pháp, là quyền tối cao ở thuộc địa cũng như ở nước độc lập.

Quyền tối cao ấy ở trong tay ông Tổng thống pháp, và vì vậy, người ta đã bảo rằng Đông pháp, cũng như mọi thuộc địa khác, sống dưới chế độ chỉ dụ.

Chế độ ấy có từ đời Napoléon III. Nguyên hiến pháp năm 1852 của pháp, điều thứ 27, có tuyên bố rằng Thượng Nghị viện (sénat -- viện

lập-pháp bởi bảy giờ) sẽ đặt ra một đạo luật làm biến pháp cho thuộc địa. Vì vậy, ngày 3-5-1854, viện Sénat thảo một đạo luật, gọi là sénatus consulte, mà đến bây giờ vẫn còn thi hành ở hết thảy thuộc địa Pháp.

Đạo luật ấy chia thuộc địa Pháp ra làm hai hạng. Một bên là những thuộc địa cũ, gồm có các đảo Martinique, Guadeloupe, Réunion, được ít điều bảo đảm cho quyền lợi của mình: thí dụ về một vài việc quan trọng, về luật bố hay về luật binh muốn thay đổi, một đạo chỉ dụ của ông Tổng thống Pháp không đủ, cần phải có một đạo luật. Một bên là hết thảy các thuộc địa khác, trong đó kể cả những thuộc địa mới về sau mới có, như xứ Đông Pháp. Đối với các thuộc địa này, đạo sénatus consulte 1854 định rằng: « Hoàng đế định hiến pháp những thuộc địa ấy bằng chỉ dụ cho đến lúc nào có một đạo sénatus consulte khác định đoạt ». Đạo sénatus consulte ấy mãi đến khi hoàng đế Napoléon bị truất ngôi cũng không thấy xuất hiện. Thế rồi đến lúc nền cộng hòa thành lập, đại hội nghị lập hiến pháp cho nhân dân cũng không thấy nói đến thuộc địa. Bởi vậy mãi đến bây giờ, các thuộc địa Pháp vẫn sống với chế độ chỉ dụ. Dạy trước thì là chỉ dụ của ông tổng thống.

Trong chế độ ấy, ông tổng thống được quyền tùy nghi thay đổi luật pháp ở thuộc địa. Ông ta có thể tự đặt ra luật để ban hành, lại có thể tuyên hành một đạo luật của mẫu quốc ở thuộc địa. Đạo luật ông ta tuyên hành đó, không có tính cách một đạo luật nữa, mà chỉ còn là một chỉ dụ; ông ta có thể thảo một chỉ dụ khác thay đổi đi, trừ ra khi nào trong đạo luật đã có sẵn một điều lệ nói rõ rằng đạo luật ấy áp dụng ở các thuộc địa.

Chế độ ấy nguyên thủy cũng có đôi chút ích lợi. Lúc một xứ nào mới thành thuộc địa, kẻ cũng cần tổ chức qua loa và nhanh chóng. Chế độ chỉ dụ khiến người ta đến cái kết quả ấy một cách dễ dàng; thảo chỉ dụ đã mau chóng, và nếu làm, thay đổi chỉ dụ cũng mau chóng.

Nhưng chế độ ấy chỉ có lợi lúc ấy. Đến lúc thuộc địa đã có tổ chức hẳn hoi rồi, thì sự mau lẹ lại là một điều hại lớn. Một đạo luật cũn như một tòa nhà xây kiên cố. Muốn cho đủ bảo đảm là một đạo luật có giá trị, phải dự

thảo cho cẩn thận, bàn luận cho xét lý rồi mới đem thi hành được, và một khi đã thi hành, thay đổi phải khó khăn mới mong sự thay đổi có một nguyên nhân chính đáng. Chế độ chỉ dụ còn có một điều hại, là không nhìn nhận kỹ sự nhu cầu riêng cho từng xứ. Thường thường, người ta mô phỏng theo đạo chỉ dụ đương áp dụng ở một thuộc địa này để làm một đạo chỉ dụ cho một thuộc địa khác, quên đi rằng hai thuộc địa khác nhau như Đông Pháp và Tây Phi châu không có lấy một đặc điểm chung.

Vì vậy chế độ chỉ dụ không còn ai bênh vực nữa. Các nhà tư tưởng đều cho chế độ ấy đã hết thời, không hợp với trình độ thuộc địa, nhất là trình độ xứ Đông Pháp nữa. Đã đến lúc thay đổi lại cả chính pháp rồi. Và ai nấy đều công nhận rằng sự thay đổi ấy cần có tính cách dân chủ, nghĩa là hợp với các nguyên tắc của nền cộng hòa Pháp và hợp với nguyện vọng của thuộc dân. Muốn thế, không còn gì bằng là lập ra một hiến pháp cho Đông dương, hay ít ra là cho dân tộc Việt nam ở trong ba kỳ, là một dân tộc đã tiến bộ một cách nhanh chóng. Hiến pháp phải là công trình của nghị viện Pháp, sau khi đã thỏa hiệp với Đông Pháp và nghiên cứu kỹ lưỡng mọi sự nhu cầu của xứ ấy.

Như vậy, mỗi đạo luật tuyên hành ở Đông pháp mới nhìn nhận đến sự nhu cầu riêng của Đông pháp, và nhân dân Đông pháp mới được tham dự đến việc công trong xứ mình.

Nhưng đó mới là điều mong ước.

(Còn nữa)  
Hoàng Đạo

## TOMBOLA ÁNH SÁNG

Số đặc đặc: Tòa nhà gạch số 154<sup>A</sup> phố Duvillier, Hanoi, giá 3 000\$  
Ngoài ra còn 50 lô khác có giá trị.  
Ngày mở số nhất định: 12 Novembre 1938

MỖI VÉ: Op 30

Có gửi bán ở Báo quán Ngày Nay và Đoàn-sở Ánh Sáng, số 28 phố Richard  
« Các bạn xa gần nhận vé bán xin kíp gắng sức lên, và nếu không thể hơn được nữa, (hời xin gửi trả vé ngay, vì hiện nay ở Đoàn sở không có đủ để bán ».

Thuộc quần  
và xì - gà

Hút êm động

và thơm ngon

# MELIA

ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN

L. Rondon & Cie Ltd 21, Bd Henri Rivière - HANOI

Về những chuyện chức tước. Anh tôi thấy tôi năm nay được hàm rồi, nhân đó, anh khoe những cụ Huông, cụ Thọ xóm anh và những đám ăn khao. Tôi miễn cưỡng trả lời, và muốn xoay câu chuyện, tôi ngỏ ý muốn ra vườn chơi.

Cần ung dung đứng đây, chậm rãi bảo :

— Tôi đem anh ra coi mấy cây cảnh tôi uốn, đẹp lắm.

Vườn ông Nghè cũng khá rộng, trong toàn chuối và cau. Ở góc vườn, anh Cần đặt mấy chậu quất, lan, sung.

Anh giới tay chỉ mấy chậu cảnh :  
— Anh xem, hai chậu bạch lan này quý lắm, hoa trắng bóc, có người hỏi mua sáu chục tôi chưa bán đấy.

Anh ngồi xuống trước mấy chậu quất, chậu sung đã có trái. Anh mơn man những nhánh uốn cong buộc giấy. Anh sửa những nhánh quất, hoặc lại mấy cái giấy. Anh cười giãi bày cho tôi những công phu về cách uốn quất thành hình.

— Cây này tôi chăm nó đến ba tháng rồi mà chẳng ăn thua chi cả.

— Anh thanh nhân thật, chứ anh chẳng làm chi khác nữa à?

Cần đáp lại, thản nhiên :

— Anh sinh buôn bán thì có mớ tôi, với chị Lành đó rồi, còn tôi cả ngày coi sóc nhà cửa, vườn rược, vui thú với quyển truyện, chậu cây...

Tôi mỉm cười, chưa chút nhận rằng trong lúc anh Cần tôi uống chè gòn, đọc tiểu thuyết thì o Nghè và chị Lành dầm mưa dãi nắng chát ớt từng xu, từ sáng đến chiều. Hai người chát vật, thiếu thốn để một người nhân rồi, sống vô tư lự.

Tiếng o tôi gọi với, nghe vang cả vườn :

— Cần ơi, giặc anh vô ăn cơm con.

Giữa phân, mâm cơm gỗ đầy cả đĩa đồ ăn ; chả, giò, thịt, có nhiều, nhiều lạ. Thảo nào bàn sáng đến giờ cứ thấy hai mẹ con lúi húi trong bếp mãi.

O tôi vừa xới cơm trắng bóc, mùi thơm phức, vừa nói :

— Cơm chẳng có chi, con ăn tạm cho vui. Chẳng mấy khi con lên thế mà o chẳng làm gì cả.

Tôi lại nhắc câu khi sáng :

— Đố, o lại đưa đây rồi. Nếu thế thì cháu chẳng lên nữa đâu. Cơm linh đình như bữa tiệc mà o còn nói khiêm mãi.

Cô tôi bảo :

— Mối cơ chi mô ? Cháu cứ

# BÀ NGHÈ

(Tiếp theo trang 16)

thiệt tình cho.

Anh Cần cầm đũa mời, rót rượu ra cốc nhỏ ung dung đặt trước mặt tôi :

— Anh soi rượu.

Tôi khoát tay từ chối :

— Tôi không biết uống rượu ta.

Anh cười bảo :

— Làm trai mà chả biết « tửu », xoàng quá !

Anh khoan thai, nhấp rượu, mồm khà khà như một ông nghiện rượu chân chính. Anh từ tốn gắp đồ ăn, vẫn giữ cái vẻ phồng lư, đài các của một vị công tử.

O nghề mới mọc tôi luôn; o cứ giục tôi gắp món chả này, món cá kia, hai mẹ con ăn uống dụi dè, còn anh Cần không hề để ý đến xung quanh, cứ ung dung nhấm rượu.

O tôi đem xong bát cơm cho tôi, kê lễ :

— O đi buôn xoàng Huế luôn hay đi qua trường cháu học, nhưng không dám vô tới cháu. Nhớ cháu thì nhớ chứ ngại lắm.

— Vì sao o ngại, o ?

— O ăn bận làm lữ, rách rưới, và hôi chầu, anh em bạn họ lại cười cháu, càng thêm tội...

Tôi động lòng, nhìn cái áo đen cũ, rách một miếng to nơi vai, của bà nghề. Tôi đáp :

— O nghèo thì cháu cao chi mà xấu hổ. Nghèo mà cứ sạch sẽ, thật thà thì thời, ai dám cười mình ?

Bà nghề bĩu môi :

— Rứa mà có người họ thấy rách rưới họ khinh cháu à O ngại như vậy mà o không vô thăm đó. Con ông Thị mà có người cô ăn mặc lam lũ như o đây mà không thẹn à.

Tôi cười bảo :

— Ông Thị nào rứa o ?

— Cậu còn vô mãi. Thầy anh ở nhà thì đọc hay thì giảng chỉ đó chứ phải ít hay sao.

— Con cũng không nhớ « đọc » hay « giảng » nữa. Mà nhớ làm gì.

Muốn chọc tức bà chơi, tôi đứng định tiếp theo :

— Chức tước mà mần chi o ? Bây giờ khác, trước khác, nay người ta chỉ lo khỏi đói rách là được.

Bà nghề trợn mắt :

— Anh này nói mới lạ chứ. Chức tước thời nào họ cũng trọng chứ. Xưa ông anh thì đọc nhất

làng ăn thủ chỉ, thì nay cậu giáo ngoài cũng thi độc, cũng thủ lợn, thủ bò, đời nào cũng vậy, người ta cũng quí phẩm hàm chứ. Hừ! cái anh nói chi mô nghe lạ quá.

Muốn giải hòa tôi cười xòa :

— Cháu nói chơi đó mà. O đừng giận nhé.

— Có rứa chứ ; o tưởng con nói thật thì o bực mình lắm đó. Con coi chứ hàm gì người ta cũng trọng huống chi hàm thị độc. O uống cháu trước cũng được hào lắm trước tác, người ta kêu quan hàn ồm lên cả.

O tôi hờn hờ chỉ cho xem cái bằng hàn lâm được kính cần treo giữa nhà, dán trong khung gỗ sơn son. Chị Lành ăn hối hả hai, ba chén cơm rồi đứng dậy rón rén xuống bếp.

Tôi hỏi :

— Chị Lành sao ăn ít vậy o ?

— Ấy tình nó vẫn thế đấy. Ừ ăn, ít nó!

— Chi ấy đã ai hỏi chưa o ; o định gả cho ai chưa ?

— Cũng có hai ba chỗ con nhà khá giả đến muốn hỏi nó nhưng cũng chưa vừa ý o nên o chưa gả.

— O còn chê gì đấy ?

O tôi ngồi lê sát cạnh tôi nói nhỏ, một cách kín đáo :

— Chẳng đâu chi cháu, họ con nhà giàu có trong xóm cả, nhưng toàn bọn trọc phú, nhờ buôn bán gặp thời, chứ cũng không con ông cháu cha chi. Minh tuy nghèo đói nhưng cũng giống quan, chẳng lẽ đem chân cho họ.

Tôi muốn nói lại nhưng sợ làm mất lòng o nghề, lại im.

O nghề và tôi ăn rốc trước anh Cần; nửa giờ sau anh mới uống hết ly rượu cuối cùng, đứng dậy đứng định ra sau vườn. Chị Lành lúi húi dọn mâm đem xuống bếp.

Tôi hỏi nhỏ :

— Đạo này, cháu chắc o buôn cũng khá lắm phải không ?

Bà với cái ống sành nhỏ tròn :

— Nhờ trời chẳng ní bán được tiền tiền rứa. Cũng đủ ăn nhưng chát vật lắm cháu à.

— O và chị Lành ngày nào chẳng mệt hề ?

O tôi lắc đầu :

— O thì cũng chẳng khổ chi cho lắm, chỉ tội con Lành, đêm thức

khuya đến một giờ mà sớm mai tung lừng cả dậy đi.

— Anh Cần ở không vậy luôn, sao o không kiếm việc cho anh ấy làm ?

O tôi thở dài :

— Thì con nghĩ biểu nó làm chi chứ. Làm thầy thông, thầy kỹ thì không đủ chữ ; nó học đến lớp thì xin thôi học ; còn làm thợ thì chẳng đáng.

— Sao chẳng được ?

— Con ông rợ ề ông nghiệp, làm muốn họ cười chết O có quen với một cụ Lớn trong họ nên cũng nhờ cụ chạy đùm cho nó cái « Ấm sinh » đó. Ông Ấm đi làm thợ may, thợ cúp, thợ sẽ, cháu nghĩ có dễ coi không ?

Tôi lặng thinh, không đáp.

O tôi lộp míng nước chè với nói tiếp.

— O làm ra bao nhiêu tiền cũng trút về phần nó cả. Hiếm hơi chi được mình nó là con trai, nên cũng phải cương chiều nó một tí.

Tôi nghĩ đến bộ áo quần sạch sẽ, tươm tất của anh Cần : cái áo lương, cái quần cắt há mới, cái áo cánh lụa. Và tôi nghĩ đến sự hy sinh nhẫn nhục của hai người đàn bà. Họ bịn ỉn, họ bịn mặc, họ chịu đói, chịu rét để con trai và em trai họ có thêm một ít sung sướng và giữ được cái vẻ phong lưu.

Cách một tháng sau tôi lên chơi lần nữa.

Bà hờn hờ cho tôi hay rằng anh Cần mới được người ta bán cho cái « Ấm sinh ». Còn chị Lành thì O gả cho một thầy kỹ ga ở trong Quảng Ngãi.

Cái sung sướng của o tôi có một kiểu hãnh mãn nguyện ở trong.

Khánh Quang

Mua tem cũ

Cần mua giá cao tem Đông-dương. Pháp hạng to thời ; giá từ 1500 đến 4500 một trăm cái. Tem nhỏ chỉ mua thứ tem phạt hay service 1p.00 một trăm, các thứ nhỏ khác 1p.00 một nghìn. Nhiều bạn có vài cái tem nhỏ xin đừng gửi về vì rẻ lắm. Có tem khổ lớn hãy nên gửi về.

Ng. k. Hoàn  
47, Bloc-khaus-Nord — Hanoi

VỎ-ĐỨC-DIÊN  
KIẾN TRÚC SƯ

8 Place Négrier  
HANOI — Tél. 77

Thuốc đánh răng sát trùng

**ECLAT D'ARGENT**

hương thơm, nhiều bọt

Chế tại PHARMACIE DU BON SECOURS  
Mme NGUYỄN BÌNH HOÀNG  
52, Bd. ĐÔNG-KHÁNH, 52 — HANOI

Có bán khắp mọi nơi. Cần đại-lý độc quyền ở  
NAM KY, LẠO, CAO MÊN

Mời các nhà buôn viết thư về thương lượng

**MODERNA**

Máy y phục Phụ Nữ,  
Bán các hàng mùa thu.  
Lựa nội hóa các màu,  
và đồ trang sức phụ nữ.  
Nhận nhuộm và nhuộm hàng.

23. Avenue de la Cathédrale  
HANOI  
Trước cửa nhà thờ lớn

# Người ấy hãy còn biết cười

(Tiếp theo trang 9)

Người ta lập ngay những hội khảo cứu về tiếng cười, và bán những đĩa hát thu tiếng cười của chàng thi-sĩ, mà những máy phóng thanh truyền ra khắp nước và không lúc nào ngưng. Một người thiếu nữ xui giục bởi cái trí bất chước một hôm layen tập đề cười: đó là theo lời tổ cáo của những viên cảnh sát của Bombadoso; họ bắt chọt được cô ta trong một cảnh đồng đang có gió mùa hè lại. Người thiếu nữ được người ta đem chữa bệnh... và nhận được một tờ báo trước.

Trong khi đó, chàng thi sĩ vẫn là tù nhân của Bombadoso. Người ta trọng đãi anh chàng, vì anh chàng được coi như thứ của báu của nhà nước (mà thực ra nhà nước chỉ có một thứ ấy làm của báu), nhưng không vì thế mà họ thả anh chàng ra. Người ta cấm không cho anh chàng được tiếp cô Félisa và cấm thư từ với người thiếu nữ. Khi có những quý khách ngoại quốc đến yết kiến Bombadoso, người ta lại ra lệnh cho anh chàng cười, cũng như khi có từng đoàn du lịch lớn ở các nơi đến; tuần lễ nào cũng có những đoàn này. Nếu anh chàng từ chối, nói rằng không còn sức cười nữa, người ta liền đưa ra trước mắt anh chàng bức chân dung Bombadoso; thế là, lại một phen nữa, tiếng cười bằng vàng lại chạy khắp lượt thế giới.

Nhân một dịp kia có ông thủ tướng nước Anh đến. Đó chẳng qua cũng chỉ là một kẻ nô lệ chính của nhà độc tài nước Anh... tuy vậy, ông ta vẫn giữ cái chức hiệu là thủ tướng. Ông này chân người ngoài như hai cây kẹo và mặt thì y như một bức địa đồ xứ Buda-bã. Ông ta già quá chừng quá đời... vì người nước Anh bao giờ cũng hội hợp sự khôn ngoan từng trải với sự già nua. Tiếng thế, - đó là điều quyết nhiên - trước kia ông ta cũng đã là một người sống.

Ông ta được phép vào truyện trò đối diện với chàng thi-sĩ.

Ông ta ngắm cái vẻ đẹp trai của anh chàng hồi lâu, rồi chậm rãi hỏi:

- Ông có thực còn sống ?

- Bấm điện hạ còn sống lắm chứ !

- Ông gọi ra trong tâm trí tôi những việc xa ghè xa gớm mà bây giờ tôi không dám nhớ lại: những vườn cây quả ở miền Kent; một vườn hoa gần bờ; một người đàn bà đã...

Ông ta yếu ớt khoát tay:

- Chục ! Bây giờ còn cần gì nữa ?

Nhưng mà... có thực rằng, có chắc chắn thực rằng ông cười được không ?

- Bấm điện hạ thực thế. Ngài cứ nghe đây:

Rồi chàng thi sĩ cất tiếng cười.

Bỗng chàng ta ngưng bật, vì ông thủ tướng vừa giấu mặt vào hai bàn tay và khóc. Ông ta cố nén tiếng nước mắt một hồi lâu rồi ngừng

đầu lên và khẽ thở thê giọng báo chàng ta:

- Cốt nhất là ông đừng cho ai biết nhé.

- Vâng. Xin điện hạ cứ yên tâm.

Nhưng ngài phải coi chừng đó, kẻo ngài lại thấy ngài cười bây giờ đây. Tiếng khóc với tiếng cười thường là con sinh đôi. Tôi đoán quyết rằng chưa hết tuần lễ này ngài đã bật lên cười.

- Không... tôi không được cái may mắn ấy... tôi phải trở về nước Anh ngay bây giờ đây.

Câu chuyện nói đến đó thì hai người phải xa nhau và từ đó không bao giờ chàng thi sĩ lại được thấy ông thủ tướng nước Anh nữa.

Hết tuần này sang tuần khác qua đi, những chuyện nhiều biến kể tiếp nhau khiến cho Bombadoso ngạc nhiên và bối rối. Nhà độc tài không những nhận thấy tiếng cười có cơ ảnh hưởng quyết rũ hơn thiếu niên, ông ta còn thấy trong trường quốc tế ít nhiều phần động lực có tinh cách đáng lo ngại. Báo giới nước ngoài đăng những bài trong đó người ta công nhiên nói rằng: « Nếu Bombadoso biết cái cơ lại sao « người biết cười » của ông ta bật lên cười, thì có lẽ ông ta không đến nỗi lấy làm sĩ diện đến thế. Dầu sao, tiếng cười không phải chỉ vì ngẫu nhiên mà trở lại xứ sở Bombadoso. Thực ra, mọi người đều có thể biết việc đó từ trước rồi... Và những câu khác theo một giọng như thế.

Các báo lại còn đăng những bức vẽ chế giễu, trong số đó có bức hình dung Bombadoso nổi giận và có những điệu bộ cứng nhắc và lộ bịch - quai hàm bằng thép và bàn chân bằng đất sét - và, ở dưới, câu chú thích sau này: « Để xem mà chết cười ! »

Cơn lời đanh chưa kịp nguôi, nhà độc tài lại được tin, do đội thám tử bí mật báo cáo rằng một số người cười vừa bị tố giác bởi những nguồn điều tra chắc chắn. Nhiều người thiếu phụ ở nhiều nơi trong nước, bắt đầu cười mỗi ngày một nhiều lên. Bọn ấy khuyến khích cho bọn thanh niên theo gương họ. Ta có thể nói, không ngoa, rằng trong nước sắp bị cái nạn dịch

buồn cười. Theo ý kiến đội thám tử bí mật, thì phải liệu thì hành những phương nghiêm nhặt để tẩy trừ cái dịch ấy đi, nếu không thì lực lượng quốc gia sẽ bị nguy ngập trong trận thế giới chiến tranh, là trận thế nào cũng sẽ chắc chắn phát động trong một vài tuần lễ nữa.

Bombadoso đứng phắt lên, và giờ nhều điệu bộ đương oai nhất trong tài nghệ của ông ta. Rồi hô hét lên những giọng dữ dội:

- Tiếng cười bắt buộc phải sung công!

Nhưng lời đe dọa ấy không thể thực hành được. Vì người ta cười do nhiều chuyện tình cách khác nhau. Không những thế mỗi người lại cười theo một kiểu. Bao nhiêu sức cố gắng để hợp nhất tiếng cười đều là một sự thất bại thảm hồ.

Bombadoso bèn đích thị hành những phương quyết liệt.

Ông ta tuyên cáo quốc dân.

Ông ta truyền đại lệnh tập trung quân chúng. Trong đại thị ở trung tâm thành phố bằng ngàn hằng muôn người đổ ra. Kêu trận thời.

Phi cơ bay trên những bọn người tụ tập. Những luồng ánh sáng đỏ chiếu ở phía trên những đám đông. Không biết chừng nào là cơ sĩ phát phối trước gió.

Bombadoso, đứng ra ngoài ban công dinh thự của ông ta. Một tiếng tu ịg ho rung trời chào đón.

Bombadoso, cổ dướn người cho thực cao lên, gào:

- Các đồng chí mặc sơ mi !

Ngay lúc đó... một tiếng cười tàn mạn lên.

Tiếng đó phát sinh ra do một người đàn ông thấp bé đã để cho mọi người nghe thấy mình cười.

Hắn ta bị chết chến n tức thì, nhưng không ai làm mất được câu chuyện ấy: một anh chàng thấp bé đã chế giễu vĩ nhân Bombadoso.

Báo chí ngoại quốc đăng cái tin ấy bằng những chữ rất lớn, nhưng mà họ không chỉ thế mà thôi: đột nhiên họ lại còn tìm ra rằng « Người biết cười » chỉ cần nhìn chằm chằm của Bombadoso cũng đủ phá lên cười. Các nhà báo chú ý đến ảnh hưởng của việc ấy bằng những lời ban chế giễu.

Bombadoso trở nên lộ bịch.

Trong một sự cố sức tuyệt vọng để giữ vững cái giá trị đã lung lay, ông ta ra hết lệnh này đến lệnh khác. « Người biết cười » từ giã không được cười nếu không có phép chính thức. Tất cả những đĩa

cười của hắn sẽ bị phá đi. Kẽ nào dám tự tiện cười sẽ bị chặt đầu. Từ giã sẽ không còn bán cái gì về cái cười nữa. Và có như thế.

Nhưng những lệnh đó không có hiệu quả gì. Bombadoso thấy rằng cái cười bây giờ có nhiều người theo làm. Những chữ rất cũ kỹ bây giờ lại tìm thấy cái công dụng cũ.

Nhiều người công nhiên thú rằng họ cười vì họ tự thấy « vui » và « bằng lòng », « dễ chịu » và « đầy vui tươi », và có ai có thể khác rằng vui, bằng lòng, dễ chịu và đầy vui dưới... luật lệ thần tiên của ân nhân Bombadoso ?

Trước cái tình thế tuyệt vọng ấy, Bombadoso bèn nghĩ một phương pháp rất khôn khéo.

Ông ta triệu ông chánh sở mật thám và tỏ cho ông này biết cái ý ông muốn người biết cười ra khỏi nước. Cái dự định ấy là sau cùng, tuy rằng sẽ làm thiệt cho kỹ nghệ du lịch. Nhưng không có phương kế gì khác. Người biết cười phải chuẩn bị, chứ không phải bị đẩy.

Ông chánh sở mật thám trả lời rằng rất có thể dễ dàng dự bị những cách cần. Đã mấy tuần rồi, nhiều taysai của một nước ngoài có dự « người biết cười » sang nước họ, và họ định cả bắt cóc anh ta nữa.

Tuy thế người biết cười còn chưa chịu. Anh ta luôn luôn đòi gặp một người đàn bà trẻ tên là Félisa. Anh ta vừa mới tuyên bố rằng sẽ không cười nữa, nếu họ còn không cho phép anh ta gặp Félisa.

Nhưng đến đây, Bombadoso ngắt lời ông chánh mật thám:

- Nếu ông không trông nom bản nữa, bản sẽ bị bắt cóc. Có phải thế không ?

- Chắc chắn thế, ông chánh mật thám trả lời.

- Như vậy, thả hắn ra ngay lập tức. Và nếu qua ba ngày mà hắn còn ở đây, sở mật thám sẽ có người khác đứng đầu, còn dân ông thì sẽ mất.

Ba đêm sau, Félisa đang ở trong căn phòng nhỏ ở trên thượng tầng của tòa lâu không lồ. Bỗng nhiên, cửa mở to ra, nhà thi sĩ chạy lại gần và đặt những hôn lên người thiếu phụ.

- Em có muốn đi trốn với anh không... Hai phút nữa. Có một cái tàu bay đợi anh.

- Nhưng... mà...

- Nghe đây ! Họ không dám giữ anh ở đây. Không phải họ sợ gì anh, nhưng mà họ sợ cái sức mạnh truyền lây của tiếng cười. Nó được rửa tất cả cái lâu đài sợ hãi mà họ đã dựng lên. Họ bèn để những kẻ thù của anh bắt anh đi. Những kẻ này chưa sợ cái cười... ít ra họ chưa sợ bây giờ. Nhưng rồi họ sẽ sợ. Hãy theo anh, Félisa. Cùng nhau, chúng ta có thể làm được nhiều truyện to. Em hiểu chưa ? Cùng nhau, chúng ta sẽ đập đổ tất hết cả những trở ngại.

Cái đẹp và tiếng cười sẽ cứu vớt thế giới !

Vài phút sau, một chiếc tàu bay cất cánh, yên lặng như một con chim, trên tinh thành đang an nghỉ.

Claude Houghton

## Bán theo giá bên Pháp

CÁC THỨ BÚT MÁY :

Ngòi thủy tinh : Kaolo

Ngòi vàng : Semper-Eric - Bayard

Mercier - Scriptor - Watterman - Unic

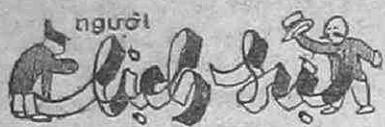
giá từ 2p.20 đến 31p.00

Có máy ở Đức mới sang để khắc tên họ quý

ngài vào bút không tính tiền và lấy ngay được.

MAI - LINH

60-62 Cầu đất - Hảiphong



### GIẤY VIẾT THƯ

Ta có rất nhiều hạng giấy viết thư, tùy ý thích của mọi người. Thư viết cho bạn bè thường dùng giấy « papier format anglais hay in-8 coquille ». Giấy trắng và hạng lối bao giờ cũng lịch sự và nhã nhặn. Viết giấy trắng hạng rẻ tiền cũng không phải là vô lễ, nếu ta viết cho người dưới hàng ta, trái lại như thế còn thân mật nữa. Khi viết cho người hàng trên ta lẽ tất nhiên là phải dùng giấy thật tốt và thật trắng.

Ngoài thư giấy trắng còn thư giấy màu. Dùng giấy màu tỏ ra ta có linh hảo nhoáng, nên dùng vào việc mời ăn cưới.

Trong lúc giao dịch thư g cũng có thể dùng giấy màu được nhưng đừng dùng thứ tươi quá hoặc thẫm quá. Đã dùng giấy màu thì phải viết dùng phong bì cũng màu và mực cũng phải ăn hòa hợp với màu giấy ấy.

Không nên dùng những giấy khổ dị thường như hình tam giác hoặc bề dài dài quá. Như thế tỏ ra ta là người hĩa kỳ, bất lịch sự, có khi làm bạn ta phải tức cười.

Một điều rất quan trọng trong lúc viết thư là bao giờ cũng phải dùng giấy hai mặt (feuille double). Dùng giấy một mặt sẽ tỏ ra ta là một người biền lận và vô phép một cách hiểm có.

Viết thư lên người trên, hoặc người có chức sắc phải dùng giấy « papier-ministre » hay giấy « format anglais », lẽ tất nhiên là trắng và lối. Phong bì cũng cùng hạng giấy và màu trắng.

Cách gấp giấy thư cũng có kiểu, tùy theo phong bì to nhỏ. Nhưng phần nhiều người ta gấp làm tư : nếp thứ nhất theo bề cao và nếp thứ nhì theo bề rộng.

Không còn gì vô ý thức bằng bỏ thư mời ăn cưới vào trong phong bì « format anglais ».

Dùng « carte correspondance » cũng như dùng giấy viết thư, nhưng phải viết vẫn tất, không được lịch sự mĩ và chỉ nên dùng trong tình bạn bè cũng trong gia-dinh thôi.

Dùng « carte lettre » trong những lúc không quan hệ mấy, như mua hàng, hoặc mời hay nhận đến chứng kiến. Cách dùng như thế rất hợp song không được long trọng và thân mật. Không bao giờ nên dùng vào việc mời ăn cưới hoặc chia buồn.

Dùng « carte postale » thật giản tiện, người ta thường viết lời cảm ơn hoặc trao đổi tình liên lạc và thường thường gửi lúc người ta đi du lịch, đó là một kỷ niệm rất hay.

Carte de visite có nhiều kiểu và nhiều khổ khác nhau. Tên tuổi cũng có nhiều lối in khác nhau, tùy ý thích của mọi người. Có thư in nổi, có thư in bằng bản kẽm, hoặc dán đá trên giấy carton, bristol. Cả ba thứ đều lịch sự và dễ coi, miễn là bao giờ cũng giữ được trắng trẻo, không nhàu nát.

Trên carte chỉ nên đề họ, tên, biệt hiệu, nghề nghiệp và địa chỉ. Chớ nên khoe khoang dương lên đó những

chức sắc cùng phẩm hàm.

Nên in bằng mực đen. Nên dùng ít trong khi thay cho thư từ. Chỉ nên dùng trong lúc đến thăm nhà bạn mà bạn đi vắng, hoặc chúc mừng ngày lễ, hoặc ngợi khen và cảm ơn.

Cũng như giấy màu, mực màu không nên dùng trong giấy chia buồn hoặc giấy cáo phó. Chỉ nên viết trong thư gửi cho cha mẹ, bạn bè, anh em. Tóm lại mực đen, giấy trắng dùng trong trường hợp nào cũng được, vừa lịch sự vừa nhã nhặn.

Thư từ hỏi thăm nhau không nên đánh máy chữ. Đánh máy sẽ làm mất hết tinh thần mật. Thư tình mà đánh máy thì người ta làm gì còn có cái thú giữ ra coi lại những nét chữ giẻo giàng, cổ lẩy hể gán tay mà nắn nót của người gếu.

Bịch Lương

Theo : la correspondance de tout le monde - Le Secrétaire Universel, và Le Parfait Secrétaire.

### Quần áo dệt Cécé có đủ các hạng

Chemisette - Maillot de bain - Pull'over.  
Gilet croisé - Gilet dame - Blouson.  
Veston - Slip - Mi-bas sport - Bas  
Scout - Chandail - Combinaison enfant.

Mua buôn, xin hỏi hãng dệt

### Cu Chung

100, Rue du Coton  
HANOI

Nước hoa **LES YEUX NOIRS.**  
**FORVIL**

là một  
thứ nước  
hoa mới

có một  
mùi thơm  
mẽ hơn

ĐẠI LÝ ĐỘC QUYỀN  
**COMPTOIR COMMERCIAL**  
n° 59, rue du Commerce, HANOI

### Mách giúp

MỖI GIA ĐÌNH NÊN ĐỀ Y ! KHI HỮU SỰ KHỎI RỐI TRÍ !

Mùa hạ năm nay khi trời rất nóng bức, bệnh « Cảm nhiệt » phát sanh rất mãnh liệt, hiện đã làm cho lắm người thiệt mạng rồi. Vậy trong gia-dinh, nếu có người bị bệnh « Cảm nhiệt » sinh hôn mê, làm Elah, Ban, Trái, nhức đầu v.v., hãy nhớ tìm cho được thuốc « BÁC-ÀI TRẦN CHÂU TÂN » thổi bệnh trong 15 phút, lạnh bệnh trong 48 giờ, không nói ngon.

Nhà hảo tâm muốn cứu giúp đồng bào lao khổ về bệnh « Đau mắt » nên gửi thư qua 3 cái có dán thơ, chúng tôi sẽ gửi tặng thuốc « Nhân dược » trị độ 50 bệnh nhưn

**BÁC - AI**

100 Bó Tổng-Đức-phương - CHOLON

hãy trị bệnh  
bằng thuốc  
chuyên môn

### Đào phê liên tục

Trị các bệnh ho mới phát, ho khan có đờm, tắc tiếng. Ho gà, có thoi ho, đờm ròi ho sần sần. Ho lâu năm, đờm lợn cợn xanh, đen, có huyết. Ho lao. Hai chũ vai đau, đầu xây xẩm, mắt ngổ, ớn lạnh, rét xa trong phổi. Hiệu nghiệm trong 24 giờ. Giá mỗi hộp 1p.00

### Phụ nữ bạch huyết

Trị kinh nguyệt không đều, hay trễ hay sớm. Huyết kinh bầm dợt, huyết kinh khi nhiều khi ít. Tử cung sưng, có mủ, đau trắng da đỏ, huyết trắng ra nhiều. Người mất máu, mất xanh, đau thất lực. Uống trong 1 hộp Bạch huyết hoàn thì kinh sẽ có lại đúng ngày, hết Bạch-đái. Mau có thai.

Giá mỗi hộp 1p.00.

Gửi Contre Rembt. do :

**VĂN-HÓA 8, Cantonais, Hanoi**  
**VÕ-ĐÌNH-DÂN**

323, Rue des Marins - Cholon  
ĐẠI-LÝ : Mai-Linh 66-62 Cầu-Đét Hải-phong  
Nguyễn-văn-Đức, 11 Rue des Caissees - Hanoi

### PHỤ CHUNG

Làm  
Đứt-tuyệt  
là cái đặc điểm  
của thuốc

Nhiều bạn phân vân thuốc Di-tình chỉ trị tạm thời. Còn uống thì hết bệnh, mà nghỉ thuốc, bệnh trở lại như xưa.

CỔ TINH ÍCH THỌ hoàn của PHÚC HƯNG Y QUÁN bảo chế không có như vậy. Sẽ đi được tin dụng nhều, là nhờ ở chỗ : BỊNH KHÔNG BAO GIỜ TRỞ LẠI.

Bệnh mộng-tình, di-tình, nhẹ trong 1, 2 năm dùng 2 hộp là hết bệnh. Bệnh hoạt-tình, nặng 5, 7 năm dùng nhiều lắm 5 hộp, là không còn bao giờ tái trở lại nữa.

Cái đặc điểm của CỔ TINH ÍCH THỌ là ở chỗ ấy.  
Giá mỗi hộp 1p.00.

**CỔ-TINH-ÍCH-THỌ**  
trị Mộng-tình  
Di-tình, hoạt-tình

(Gửi Contre Remboursement)

Tổng phát hành phía Bắc :

**VĂN-HÓA 8 Cantonais, Hanoi**

Tổng phát hành phía Nam :

**VÕ-ĐÌNH-DÂN 323 Marins - Cholon**

ĐẠI-LÝ : Mai-Linh 66-62 Cầu-Đét Hải-phong  
Nguyễn-văn-Đức, 11, Rue des Caissees - Hanoi

### CHỈ GIÙM

#### Ai mắc bệnh lao

Bệnh ho lao, ho ra máu, ho khét khét, ho có đờm trắng, xanh vàng, hôi thối, bệnh abou có khi bị bệnh nóng lạnh, mà đã điều trị thuốc Tây, Nam không dứt, nên uống thuốc gia truyền của cụ Trích hải Long (sở dĩ ông đặc học hóa). Thuốc đi cứu động mệnh ngàn người. Có 2 thứ (thứ 5p. và thứ 3p.50. Ở ta mua thuốc gửi mandat cho ông :

**TRINH-VĂN-BẢO, Directeur Ecole**  
Villa n. 110 rue Vassolgne  
Tânninh, Saigon

Thưa quý ông,  
Thưa quý bà

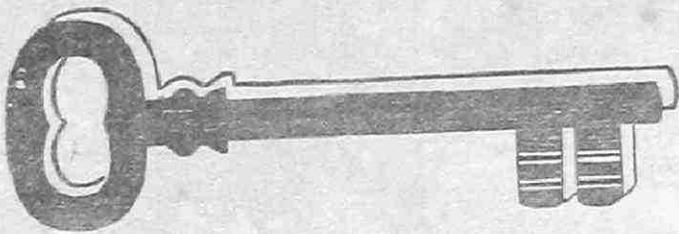
Vi sinh nở, lúc thể thao?  
Rượu-Chối sưa vào khố  
ngày!  
Chấn, chóng máu, dứt tay?  
m hân, cảm thử sưa ngay khỏi liền!  
Hộp lớn 135 grs. : 0p.00  
Hộp nhỏ 75 grs. : 0p.35



Hỏi ở các nhà Đại-lý:  
**PHÔNG TÍCH « CON CHIM »**  
Khắp Đông-dương có treo cái biển tròn



Biểu các ngài cái chìa này



để mở coi

Gia đạo, tiền tài, công danh, vợ con,  
tình duyên, bệnh tật...

Chỉ cần gọi tên họ, tuổi, chữ ký và 9  
hào hoặc 15 con tem 6 xu.

Mtre Khanhson

36 JAMBERT - HANOI



Sữa  
**NESTLÉ**  
Hiệu Con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON  
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP



Hỏi xin không mất tiền quyền  
sách dạy cách nuôi trẻ của  
bác sĩ Vidal soạn ở hãng  
NESTLÉ, phố Paul Bert, số 55  
HAIPHONG

**HỘI VAN-QUỐC TIẾT-KIỆM**

HỘI TƯ BÓN LẬP THEO CHỈ-ĐỊ (GAY 12 AVRIL 1916)  
Vốn đã đóng tất cả: 1 triệu lượng bạc và 8 triệu quan tiền Pháp  
HỘI QUÁN  
7, Avenue Edouard VII  
Trương-Hà  
Số tiền dự trữ tới ngày  
31 Décembre 1938  
(cho Hội Đông-Pháp)

**\$ 2.317.813,96**

Tiền cho vay trong quỹ Đông-  
Pháp để đảm bảo số tiền đóng  
vào Hội kể trên đây

**KO SỔ HOÀN VON CHO PHIẾU TIẾT-KIỆM  
MỖ NGÀY**

CHI NGÂN H  
ở Saigon  
26, B4, Chaigneau

**28 Août 1939**

CHI NGÂN H  
ở Hanoi  
Số, phố Trưng-thị

Chủ-tọa: Ông BERTHET ở SAIGON  
Dự-kiến: Các ông TRUONG-VAN-NGOC, và DANG-SING-MAN

**CÁCH THỨC SỐ 1 - Hội nguyên vốn**  
Số nhà theo những số quay ở bảng kê sau:  
1929-1969-1323-2297-933-743-436-1241-2212-330-907-101-605-2341-154  
Vô được hưởng quyền lợi kỳ xổ số này.

11207	Ông NINH-VAN-TAN, 61 phố chợ NINH-BINH.	1.000
15943	Cha NGUYEN-VAN-HUON, ở VINH-LONG.....	1.000
22421	Bà TUNG-CHE, buôn bán 73 phố commerce HAIPHONG.....	500
13545	Bà NGUYEN-THI-ROI, làng Thông-Hoa CAN-THO.....	500

**CÁCH THỨC SỐ 2 - Hội nguyên vốn**  
Hạng bộ trúng: 585  
(các vé trong hạng bịch này đều đã hủy bỏ)

**CÁCH THỨC SỐ 3 - Hội nguyên vốn**  
Hạng bộ trúng: 1363  
Có các vé: 422-2307-2795

422	Ông NGUYEN-QUANG-TRUET, Chargé Cours à MOON BADO.....	500 \$
2307	Ông NGUYEN-NGOC-NGOAN, Thư-ký ở Ins- pection MI-THO.....	250

Xổ số tra tiền lợi cho phiếu số 3 - số tiền chia: 11 \$ 28  
Phiếu số 4249 đã trúng ra là phiếu 1279 đã hủy bỏ.  
8 phiếu sau này được chia số tiền lợi ấy:

1285	Ông DUONG-VAN-HY, Giáo-học Tandung SADEC.....	1 \$ 41
1305	Ông LE-VAN-GIAO, Giáo-học Yen-luong- dong, GOCONG.....	1 \$ 41
1304	Bà HONG-THI-MEO, Giáo-học trường Tam- linh, VINH-LONG.....	1 \$ 41
1323	Ông HUYNH-SANH-TAI, Giáo-học trường Đức-thang, PHAN-THLET.....	1 \$ 41
1330	Ông TRAN-VAN-TANG, Agent des Forêts PHANRANG.....	1 \$ 41
1347	Ông TRAI-QUANG-HUYEN, CP M. THONG, Khẩu-hộ HUE.....	1 \$ 41
1343	Ông LE-NGOC-BICH, Khẩu-hộ FAIFOO.....	1 \$ 41
1349	Ông THAI-QUANG-THONG, Khẩu-hộ, HUE..	1 \$ 41

XIN LƯU Ý. - Kể từ tháng sau, kỳ xổ số chia tiền lãi cho hạng  
vé số 3 sẽ in bên sau các biên lai về hạng vé đó.

**CÁCH THỨC SỐ 5**  
Xổ số thứ 1 - HỘI VON GẤP BỘI  
16071 Ông TRAN-VAN-TIA, Thầu Khoá Avenue de  
la Mer BA-CLIEU (số vốn 1.000 \$ 00).....

Hạng bộ trúng: 695 - Có các vé: 25737A-37336A-2125A  
Vé được hưởng quyền lợi về kỳ xổ số này:

25737A	Ông DO-BA-LUAN, Thợ nhuộm 57-b đường Thévenet SAIGON.....	500
27336A	Dóc tư NGUYEN-VAN-KIEU 119 đường Bon- nard SAIGON.....	500
21250A	Ông NGUYEN-VAN-THU, ở số mặt thềm SAIGON.....	200

Xổ số thứ 3 - MIEN GOP  
Hạng bộ trúng: 26.4 - Các vé trong hạng bộ này đều đã hủy bỏ  
Kỳ xổ số sau nằm vào ngày thứ năm 28 Septembre 1939 hồi 10 giờ  
rưỡi sáng tại sở chính của ban hội ven cõi Đông-Pháp,  
26, đường Chaigneau ở Saigon.

Hội, ban cùng Đại-lý và kinh-kỹ viên có đủ tư cách  
và giấy chứng nhận tốt.

hình này, có lẽ đến phải ra báo khổ 4 x 6.  
xin các báo: « Các báo khon giấy »

# Rentrée des classes

**Vous trouverez à l'I. D. E. O. tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants**

Articles de bonne qualité leur donnant le goût du travail.  
Articles «RECLAME» vous permettant de faire des économies :

Cahier de Brouillon « RECLAME » 100 pages . . .	0\$12
Boîte de 100 copies doubles, beau papier . . .	1.70
Ramotte de 100 — — quadrillé multiple . . .	1.20
Plumier laqué, couvercle chromos . . . . .	1.20
Compas sur panoplies : 15 & 4 pièces . . .	0\$88 & 0.48
Compas plats nickelé réversible double usage . . .	1.18
— — — — en pochette . . .	3\$25 — 2.20 & 1.65
Nécessaire scolaire 4 pièces, pochette cuir . . .	0 52

Catalogue des articles scolaires sur demande

## L' I. D. E. O.

LIBRAIRIE - PAPETERIE HANOI - HAIPHONG

# POUDRE TOKALON

## « Pétalia »

**SURPRENANTE DÉCOU-  
VERTE D'UN CHIMISTE  
PARISIEN SPÉCIALISTE  
DE BEAUTÉ**



Une poudre de riz si fine et si légère qu'elle flotte dans l'air. Telle est la surprenante création d'un Chimiste Parisien.

C'est pourquoi la Poudre Tokalon s'étend si régulièrement et si uniformément, recouvrant la peau d'un fin voile de beauté, presque invisible. Il en résulte une beauté paraissant parfaitement naturelle. Très différente, en son effet, des poudres lourdes et démodées qui ne donnent qu'une apparence « maquillée », la Poudre Tokalon contient notamment de la Mousse de Crème qui la fait adhérer à la peau pendant 8 heures. Même dans un restaurant surchauffé, jamais votre visage nécessitera de « retouche » si vous employez la Poudre Tokalon. A la fin d'une longue soirée de danse, votre teint sera toujours frais et exempt de luisant.

Agents : F. Miron A. Rochat & Cie  
45 Bd Gambetta - HANOI

## Nghiện Hút

« TÌNH NGỒ GIỚI YÊN HỒNG-KHÊ » số 20, 0p 50 một hộp thuốc viên, uống bỏ hút hẳn, vẫn đi làm việc như thường, nhà đoc đã thí nghiệm không lẫn chất thuốc phiện, (thuốc nước mỗi chai 1p.00).

## Sấm Nhung

bách bỏ Hồng-Khê

Hay hơn hết các thứ thuốc bỏ. Người yếu mệt chỉ uống một hộp 1p.00 đã trở nên mạnh khỏe ngay.

## Đau Lậu

Đau lậu chỉ uống thuốc lậu Hồng-khê số 30 (một hộp 0p 60) khỏi dứt nọc.

Giàng-mai (tím la) hạ-cam uống thuốc Hồng-khê số 14 khỏi hẳn.

## Bại Thận

Các ông giao hợp kém dùng một gói Tráng Dương Kiên Tinh Bỏ Thận số 47, hai, ba giờ kiến hiệu ngay, một chai dùng được 4 ngày, giá 1p.00.

Nhà thuốc HỒNG-KHÊ có tiếng đã lâu năm, đã được thưởng nhiều huy chương và bằng cấp, số nhà 88 phố Huế, Hanoi, và có đại lý các nơi.



## NGOẠI TÌNH

Tiểu thuyết của Vũ-trọng Can

dày 210 trang

giá 0p-40

Với một giọng văn sôi nổi, táo bạo, tác giả Vũ-trọng-Can đã vạch rõ những lầm lỗi xác thực của thanh niên bồi hồi về vấn đề những người đã quá tuổi. Muốn biết rõ lầm lỗi để ngăn ngừa sự chông chọi người yêu khỏe mạnh, nên đọc « NGOẠI TÌNH ».

Các hiệu sách lớn đều có bán. Ở xa muốn mua xin gửi thêm 0p 20 cước thư.

Editions LÉ-CƯỜNG, 88 Route de Huế, Hanoi